



MACCAN

Tập truyện ngắn

BÀ...NGÀN LÀ MỘT ĐÊM



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

BA...
NGÀN
LẼ MỘT
ĐÊM

Ba... Ngàn Lê Một Đêm © Mạc Can 2010

Tác giả giữ bản quyền.

Nhà xuất bản Trẻ xuất bản theo hợp đồng sử dụng tác quyền
tác phẩm Mạc Can năm 2010.

BIỂU GHI BIÊN MỤC TRƯỚC XUẤT BẢN ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THƯ VIỆN KHTH TP HCM

Mạc Can

Ba ... ngàn lê một đêm : tập truyện ngắn / Mạc Can , m.h. Tùng Quan. - T.P. Hồ Chí Minh : Trẻ, 2010.

152tr. ; 20cm.

1. Truyện ngắn Việt Nam. 2. Văn học Việt Nam.

895.92234 — dc 22

M113-C21



BA... NGÀN LẺ MỘT ĐÊM

MACCAN

Tập truyện ngắn

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Mục lục

	Lời Nhà xuất bản	5
1	Nhà Vua và nàng Xê	11
2	Con chó trả nợ	18
3	Người thổi kèn Pi Cấn	37
4	Đồng tiền vàng	61
5	Mật chuột	77
6	Lời nguyện phù thủy	90
7	Kỹ nữ hát rong	103
8	Giọt nước kể chuyện	116
9	Thiên thần làng Lê	125
10	Kiến và Trăng	141

Lời Nhà xuất bản

Ông già Mạc Can năm nay 65 tuổi. Khán giả quen gọi Mạc Can là Bác Ba Phi, một nhân vật có thật. Ông Ba Phi thời xưa, nổi tiếng khắp vùng Lục Tỉnh Miền Tây Nam Bộ. Ông nói chuyện hài, nghe cười rần trời. Mạc Can cũng không khác Bác Ba cho lắm. Ông cũng là người Tây... tức miền Tây, nguyên quán Bạc Liêu, do vui tánh và làm chủ một gương mặt tức cười, cho nên ông được đạo diễn Nguyễn Vinh Sơn mời thủ vai Bác Ba Phi trong phim *Đất Phương Nam*. Ở Sài Gòn, ông hay ngồi các quán cà phê vỉa hè, bên ly trà đá quen thuộc. Ông thường dựa lưng vô vách tường, nhìn ra đường, nói chơi. Có người cười, cái ông Mạc Can này nói chơi như nói thiệt, không biết sao mà lẫn. Mạc Can hay kể

những chuyện... không có, nhiều chuyện phiêu lưu ly kỳ, thỉnh thoảng hé mở vài chi tiết vui vui, là lạ, mà hầu như chỉ có ông mới nghĩ ra nổi (khó không khác khi nghĩ ra một trò ảo thuật). Vài năm trước Nhà Xuất bản Trẻ có ký hợp đồng sử dụng bản quyền trong vòng 10 năm với ông, ông đã viết nhiều đề tài, tới nay hợp đồng vẫn còn hiệu lực. Để thay đổi không khí cho những cuốn tiểu thuyết buồn mà Mạc Can rất thuận tay. Và cũng để chờ một cuốn tiểu thuyết khác, mà ông đang dành ít nhiều thời gian để sống và viết, bây giờ mời bạn... tạm đọc thử một cách viết mới của Mạc Can. Lần này không hẳn viết như nói, mà có chữ lạ. Tuy vậy vẫn là Mạc Can lộn xộn không giống ai, lại đậm nét, mọc mạc hóm hỉnh. Ông có ngòi bút biết hóa thân như diễn viên, trên các trang giấy, diễn xuất qua hình dáng của nàng XêRêNát, quan Ngự Y, thậm chí là Thừa Tướng và quan “Đuối Ruồi” - một nhân vật ông vừa sáng chế “dung nhan” rất mới trong thể loại truyện ngắn liên hoàn, mà ông gọi là trường phái “hoang tưởng”. Dựa vào một câu chuyện cổ điển mà ai cũng biết, Mạc

Can kể chuyện khác, tạo được sự thân mật trong Hoàng cung, nơi tưởng như bận rộn, trái lại theo Bác Ba Phi thì nhiều khi huyên, không có việc gì để làm, trò chuyện nây nọ cho vui. Mạc Can bình thường hóa ông Vua râu khi nóng khi lạnh, cùng các nhân vật ngộ nghĩnh, nhiều cá tính. Không gian, thời gian và hoàn cảnh như có thật. Ông nói thêm là viết... hơi vui thôi, chữ đọc thì không vui bằng nghe nói miệng - như kiểu nói chuyện khê khà của nhà văn Sơn Nam - đọc hay nghe rồi ngẫm nghĩ một chút mới đã - Thỉnh thoảng, trong câu chữ, không biết chữ xưa hay nay, đôi khi cũng có văn học, và một vài chi tiết khác thường, làm cho người đọc như tợp ly rượu đế nước nhút... khà một tiếng vậy mà. Sách của Mạc Can khác thường như ông. Thường thì những câu chuyện của Mạc Can tưởng chừng bông đùa, không có gì, song quả là như ly rượu đế thật. Ông kể chuyện nây, mà không biết ông lượm được ở đâu.

NHÀ XUẤT BẢN TRÈ

Nghe nè, một hôm Vua Tây Ban Nha đứng trên ban công nhìn xuống bùng binh. Thấy một người đọc sách, người đó cứ mỉm cười. Vua bèn sai quan Thừa Tướng chạy xuống hỏi. Hỏi xong quan Thừa Tướng chạy lên thưa rằng: Ông đang đọc cuốn tiểu thuyết Đông Ky Sốt - tới trang hiệp sĩ đánh lộn với cối xoay gió.

Đọc sách hề chỉ mỉm cười là đủ.

Nhớ Anh Ba Sơn Nam

Lâu rảnh, đi chơi, ngồi trên xe hơi.

Sách hể, không dám, đọc thử coi.

Liều trai, kiểu mới, khá kỳ lạ.

Cười chuyện ít có, Bắc Ba Phi

Râu Nóng, Pi-căn cùng Phù Thủy

“Ba ngàn lẻ... chuyện” cũng hơi vui

Nhà Vua và nàng Xê

Chuyện vậy nè, sau khi nghe nàng XêRêNát kể dứt chuyện “*Ba Ngàn Lẻ Một Đêm*”. Đáng lý thì có “*một ngàn*” thôi, nhưng nàng Xê là đứa con gái mới lớn, nói thách quen miệng, tánh hay thay đổi, ngay cái tựa chuyện cũng lúc nầy lúc khác, còn có khi Xê nổi hứng trời thần, kể là “*lẻ ba chuyện*” nữa chớ. Nàng Xê cố ý kéo dài thêm cho đủ giờ. Nghe xong, tuy ngoài kia lạnh tới nổi cành cây trụi hết lá, mà hàm râu của ông vua cũng nóng lên. Do tập trung nghe, thân nhiệt lên cao, ngài lạnh chân, lâm bệnh. Xứ lạnh là vậy, không chỉ râu mà hai lỗ tai cũng nóng, ù ù không còn nghe rõ. Quan Ngự Y tức tốc chạy tới chẩn mạch, khám xong, bèn thưa:

- Thưa Đức Vua ngài không có bệnh.

Nhà Vua la lên:

- Sao vậy.

Quan Ngự Y tuy sợ Vua, nhưng ông vẫn nói:

- Thừa Đức Vua, chân ngài lạnh thôi, ngài không có bệnh.

Vua ra lệnh:

- Nếu nhà người nói vậy, ta cho người vào cung. Nằm đắp chung mền với XêRêNát vài đêm.

Quan Ngự Y lụm cụm hoảng hồn:

- Dạ thần già rồi, yếu lắm.

Mũi của Nhà Vua hít mùi khét. Đáng lý là mũi, nhưng Vua thấy hàm râu của ngài lên khói:

- Cái gì mà sợ, nằm im nghe nàng kể chuyện thôi.

Quan Ngự Y vẫn sợ:

- Dạ thưa Bệ hạ nằm im cũng khó. Lửa gần rơm không trèm cũng trụi, thần không dám, không dám.

Vua tuy tức cười - già khú đế mà lửa rơm cái gì - Song ngài cũng phải hét lên, râu ứng màu đỏ như thanh sắt cời lò sưởi.

- Dám, người phải dám.

- Thừa, thần yếu lắm.

- Yếu cũng phải dám, để cho người biết, vì sao ta không bệnh, mà như người bị bệnh.

Quan Ngự Y lạnh lẽo, còm rơm, đi thật chậm về nhà, trong lòng lo âu - Nàng Xê nẩy bệnh gì mà lây cho Vua. Ngài lại biểu mình ngủ với nó, đắp mền chung. Tuyết rơi đầy thêm. Ông cứ đứng ở cửa, không

dám vô. Bà nhà biết tánh ông chồng, có chuyện khó nói đây. Những lần như vậy bà không hỏi. Tối khuya, quan Ngự Y vẫn chưa động khẩu, gần sáng vẫn vậy, và cuối cùng ông lú đầu ra khỏi tấm mền dày, nói:

- Bà.

- Nói.

Quan Ngự Y áp úng xin phép bà nhà. Ông xin bà rằng: Theo lệnh Vua ông phải vào ngủ đêm trên giường của Vua. Ông chỉ nói tới đó, không nhắc tới nàng Xê.

Bà vợ than:

- Tưởng gì, vậy mà cũng không dám nói.

Nếu như nói vào ngủ với nàng Xê, tuy gay cấn hơn, song lại đơn giản, bà vợ quan Ngự Y có thể nghĩ đó là chuyện đàn ông đàn bà. Vua nhức răng mà quan điều trị giỏi, hết nhức. Vua cũng có thể hào phóng tặng nàng Xê cho ông già nầy một đêm chẳng hạn. Đàng nầy giấu chuyện nàng Xê, lại khó chuyện khác mới khổ:

- Vào cung, ngủ trên giường với Vua là sao?

Chuyện nghe kỳ cục, xưa nay hiếm, chớp nhoáng cả kinh thành đều biết. Là do bà vợ quan Ngự Y nói lại, cho chí... một mình bà quan Thừa Tướng nghe thôi, nhưng lúc đó có nàng hầu gái đang chuẩn bị đi chợ.

Ngay buổi sáng hôm sau. Từ hang cùng ngõ hẻm, cho tới phiên chợ, lâu đài, từ quan chức tới người thường dân, ai ai cũng xôn xao nhưng nín thinh không dám bàn ra tán vào. Có người còn nói nhỏ rằng quan Ngự Y “ngủ đêm” với ông Vua, như người đồng tính. Chưa tới ba đêm, các cung nữ hoàng hầu nghe tiếng hét lớn, thì rõ rồi, quan Ngự Y bị “khó ở” nặng. Quan Ngự Y vốn hiền như cục bột, bà vợ của ông mà ông... còn sợ, nay ông lại dám lớn tiếng sai biểu quan Thừa Tướng như vậy:

- Ông đầu gà kia. Nhà ngươi biểu Vua vào đây cho ta nói chuyện.

Thật là khủng khiếp. Có sự hiểu lầm này là do: Cái mào của quan Thừa Tướng có mấy cọng lông gà. Ông già hết hồn hết vía, chạy thụt lui ra ngoài, té lên té xuống mới tới cái hồ bơi nơi Vua thư giãn. Nhắc thấy quan Thừa Tướng từ đằng xa. Lúc này nhà Vua trông khá hài hước, ngài cười ha ha:

- Ha ha, quan Ngự Y đã bị “khó ở” phải không Thừa Tướng.

Vua về cung, thấy quan Ngự Y ngồi trên giường, ủ dột nhẩn nhó, như con khỉ già. Còn nàng Xê thì ngủ. Vua cười cười, tò mò hỏi:

- Ta muốn quan Ngự Y tường thuật chuyện XêRêNát kể, ngài nghe làm sao tới nỗi bị “khó ở”.



Khuôn mặt của quan Ngự Y bữa nay khác hẳn, dài ra coi tức cười không chịu nổi. Lâu nay không thích ông Thừa Tướng, nhân dịp bị “khó ở” ông già quạu quọ, sẵn đó mới mạnh miệng, dám nói.

- Thừa Đức Vua, ngài đúng là có bệnh, mà hạ thần đây cũng “khó ở” rồi. Cái ông đầu gà kia làm cho thần ra nông nổi này.

Con người mà đang ở trong tình trạng “khó ở” tức là không khỏe, thì mất hay bị quáng gà. Nhà Vua cũng không khác, ngài hỏi:

- Ông đầu gà nào?

Quan Ngự Y chỉ qua quan Thừa Tướng. Vua nhìn một lúc rồi gật đầu.

- Nhà ngươi nói đúng, giống đầu gà thật. Một con gà nòi già khú đế.

Quan Thừa Tướng không giận. Cho nói ông quái vật cũng tạm được, vì ông có phải là quái vật đâu, còn nói già khú đế là không chối cãi, ông rất sợ người ta nói mình già, mà lại còn “khú đế” cho nên quan Thừa Tướng tự ái dồn cục, suýt chút bị lên máu. Ông liếc xéo quan Ngự Y “khó ở” cái gì, làm bộ thì có. Nhưng ông không dám cãi lớn tiếng. Vua quay sang hỏi quan Ngự Y. Rồi mắt ngài nhìn nàng XêRêNát.

- Trong ba đêm rồi. Nhà ngươi nghe con thần lần núi này kể chuyện gì.

- Những chuyện kỳ đời, vui hết biết luôn. Muốn khỏi “khó ở” thì từ nay kể chuyện vui thôi. Nghe cho lỗ tai khỏe.

Nhà Vua gọi nàng Xê là con thần lằn núi. Nghe người ta gọi như vậy nàng lại khoái chí cười toe. Nàng nghĩ: - nên thông cảm, đã nói là Vua bị bệnh, do lỗ tai già, ngài đang “khó ở” còn bị tẩu hỏa nhập ma nữa, vì cứ nhìn Xê trang phục màu mè, chói mắt, không khác con thần lằn núi.

Quan Ngự Y cười thật là cười, giọng nói thì nghe như đĩa hát cũ, léo nhéo vui tai. Quan Ngự Y có vẻ mến nàng Xê. Không biết ông có đắp mền chung với Xê không. Thì ra ông già không bị bệnh gì ráo. Đúng như Thừa Tướng nghĩ: - ông ta làm bộ vậy thôi, để tiện thể mắng ta, ghê chưa!!!

Con chó trả nợ

- **P**hải. Cho tai khỏe.

Vua đồng ý, từ nay trong cung chỉ đọc, hay kể chuyện vui vui thôi. Vua ra lệnh cho Thừa Tướng làm ngay hợp đồng mới. Bây giờ nàng XêRêNát chỉ được phép nghe, nếu vui thì cười cũng không sao. Có ghi thêm chi tiết này theo yêu cầu của nàng: Nàng muốn ngồi, hay nằm nghe cũng được. Có quyền, giống như Nhà Vua lúc trước. Sau quá nhiều đêm thức trắng kể mới miệng, kể như ru em, kể dài kể dai, kể không hay để Vua chán Vua ngủ, nhưng ngài vẫn thức. Nàng nói:

- Khỏe, ngủ, khỏi nói.

Vua nhắc quan Ngự Y:

- Đêm thứ nhứt XêRêNát kể chuyện gì?

Quan Ngự Y cười toe toét:

- Thừa là chuyện: Con Chó Trả Nợ.

Chuyện này XêRêNát đã kể, nhưng nàng muốn nghe lại. Nàng tò mò vì không biết quan Ngự Y nói

như thế nào. Cũng bởi vì người kế sau, thường ba xạo, hay thêm bớt, gọi là tác giả thứ hai, song nhờ vậy nhiều khi nghe cũng lạ. Cùng một chuyện, con gái kể khác, ông già kể khác. Vua hỏi:

- Con chó trả nợ là sao? Nó mượn tiền góp à? Chó cần tiền để làm gì? Con chó thường được người ta nuôi, nó có mua sắm gì đâu.

Quan Ngự Y bắt đầu kể:

- Thưa, phải kể đầu đuôi gốc ngọn mới được.

- Vậy thì kể!

- Mới đây thôi, trong thành này có một người thiếu nợ.

Vua không đồng ý:

- Không phải mới đây, và chỉ trong thành này. Mà lâu rồi, ở đâu cũng có người thiếu nợ. Ở không, thiếu nợ càng dữ.

Vua nói như vậy, suy ra không sai, mà không suy cũng không thể nào sai. Nhưng lạ chưa quan Ngự Y cãi. Trong hợp đồng mới có thêm khoản: Người kể có quyền cãi với người nghe. Cũng như khi nào Vua cho phép thường dân đánh cờ với mình, thì căn cứ vào luật đó, người thường vẫn có quyền thắng... Vua cho vui. Nhưng khi thắng mà Vua quạu thì lại khác. Ông quan già thưa với Vua rằng:

- Nhưng ông nầy không phải ở không, ông có nghề bán cá mà lại thiếu nợ thường xuyên.

Theo chuyện XêRêNát kể thì người thiếu nợ là một ông chài lưới, chài lưới cũng bán cá cho con buôn vừa cá, nhưng khác với người bán cá thông thường, vì phải đi... biển chài lên. Nằm nghe rõ nhưng nàng không cãi, nói một lần nữa thôi, chính vì nàng chỉ được phép nghe... và cười.

Quan Ngự Y nhẩn nha, nhời nhời lời nói, cái miệng móm duyên, như con bò nhời cỏ. Nhân tiện trong nầy vui, ông không muốn về nhà gặp bà XêRêNátHôm. Tiếng kể chuyện của ông đùa cợt, cát sỏi, mà nếu để ý, thì thấy có vài hạt vàng cám long lanh, vài chuyện khuyên nhủ, phải lắng nghe như lời của ông... thầy đời.

- Người thiếu nợ không trả nổi... nợ. Tiền lời mẹ đẻ ra tiền con, gọi là lãi mẹ đẻ lãi con. Ông này túng thiếu chịu đời không thấu. Một người bạn tốt chỉ cho vài cách giải nợ, mà ông ta nói là chắc như ăn bắp.

Nhà Vua tò mò:

- Cách nào?

- Chẳng hạn như là cách đi mượn tiền ngân hàng "tín chấp". Có nghĩa là dùng uy tín mượn tiền, dùng tiền vay lãi nhẹ, để trả một lần tiền gốc, thoát lãi nặng triền miên chồng chất.

Vua nóng lòng hỏi:

- Nhưng người ta có cho mượn không?

- Thưa, không!

- Con chó hay ông thiếu nợ trả nợ?

Kiểu kể chuyện có thể chen vào hỏi hỏi, xem ra khúc triết, vui vui hơn lúc trước nhiều. Có có gây cảm giác khác, không còn lo xì trét xì trút gì cả. Quan Ngự Y cười tươi tắn, hôm nay ông cũng vui theo với Vua của mình, còn nàng Xê thì lại ngủ, thỉnh thoảng mớ:

- Khỏe quá, khỏi nói, ngủ cũng lãnh lương.

Quan Thừa Tướng bỗng nói vô, tuy không phải chuyện của mình. Ông ta nói chuyện nầy xọ qua chuyện khác.

- Thưa Bệ hạ, thần xin ngài đừng nóng lòng. Hãy đợi chút. Thế nào rồi chuyện sau đây của quan Ngự Y kể, ngài sẽ thấy con chó xuất hiện thôi.

- Ta đang muốn nghe về chuyện tín chấp. Đúng như quan Ngự Y nói; ngân hàng đại à, ai cho mượn tiền mà chỉ có thể chấp uy tín, phải có nhà cửa hay cái gì như tiền mới được.

- Thưa Bệ hạ, ngài nói chí phải.

Đúng là... Thừa Tướng, nói xong một câu, nghe xong một câu khác, vượt đuôi câu nửa cho rảnh nợ. Ông bèn đợi cái mào có mấy cọng lông gà, xách giầy ủng chạy mất. XêRêNát choàng thức, nàng chen vô:

- Rồi sao nữa?

Hỏi xong nàng lại ngủ tiếp. Đã bao nhiêu đêm thức trắng kể chuyện rồi mà. Vua quên rằng nàng XêRêNát không được nói. Nhưng miễn trừ chuyện vi phạm vì nàng hỏi trong khi ngủ mà hỏi cũng có lý. Chuyện con chó trả nợ thì cứ theo sát nội dung chính là con chó.

Sao cứ kể về ông bán cá, kể một chút mới phát hiện ra, ông ta không phải là người bán cá ngoài chợ, mà cá độ bóng đá. Vua bắt đầu quạu, tiếng nói của ngài đối tổng nghe khen khét, có lẽ hàm râu của ngài ngùn cháy:

- Tới chuyện con chó chưa. Ta nóng lòng, nóng râu quá.

Ấy là phương pháp kể chuyện có bài bản của quan Ngự Y. Đường giây, cốt chuyện thêm bớt nhịp nhàng.

Công nhận ông thầy thuốc này cũng bà tám nhiều chuyện. Kể chuyện vua nghe, tới tháng cũng lãnh lương, thay vì chạy lùi chạy tới chẩn bệnh, hốt thuốc, lo lắng, mệt mỏi, mau đói, vì chất chua trong bao tử tiết ra nhiều.

Quan Ngự Y chữa bệnh cho người ta, khắc cũng biết chữa cho mình, nhưng đó là chuyện sê kế sau. Riêng chuyện ông bán cá... độ, biệt danh “người thiếu nợ” thì có vài chi tiết, về tánh cách lạ lùng của ông, dẫn tới chuyện thiếu nợ và chuyện con chó.

- Bệ hạ cho phép kể tiếp?!

Rõ ràng quan Ngự Y chờ người ta khát, mới hỏi uống nước hay không. Ông kể chuyện nhỏ từng giọt như là cho người bệnh uống thuốc, cân đo đong đếm chi li.

Vua đang nóng lòng muốn biết con chó thiếu nợ ai, do gì mà nó thiếu nợ, con chó trai mê chó gái à. Chuyện đó cũng có, nhưng chó trả nợ thì chưa. Vua lừ mắt:

- Nói mau, gần xế chiều rồi. Kể không hay, không xong, ta có cách xử tội.

Quan Ngự Y... vui vẻ kể luôn một hơi:

- Người bạn của ông “người thiếu nợ” bày cho ông một cách có thể tạm ổn. Có một ông bán cá khác, giàu có, hay giúp người hoạn nạn. Nếu gặp ông ấy có khi ông giúp tiền trả nợ gốc, thoát khỏi một đồng tiền lời càng ngày càng chất cao như núi. Ông chủ này, cũng đồng thời là bán cá, nhưng bán cái gì thì bán, có người khá người không. Riêng cá thì nhiều thứ cá. Ông bán cá độ thua tới sạt nghiệp nhưng giấu chuyện cá độ, ông chỉ than cá ế thôi. Ông chủ nhà giàu chuyên nghề chế biến con Cá Ngựa Biển thành thuốc bổ dương. Bán đắt hơn tôm tươi, nhà cửa bề thế, ông nói chuyện tử tế. Ông chủ này có biệt danh là Cá Ngựa Biển.

Ông Cá Ngựa Biển nói với ông thiếu nợ:

- Tôi không dám dạy ông, chỉ khuyên thôi. Lúc trước tôi còn nghèo, nhưng thế không mượn tiền góp, mượn nợ. Tôi khuyên ông đừng mượn tiền của ai. Mượn thì phải trả, thiếu nợ mãi, nội lo không cũng đau bao tử. Tôi không cho ông mượn một xu, vì ông không trả nổi tiền mượn đầu kia, làm sao ông trả cho tôi nổi. Tôi giúp ông như vậy...

Ông thiếu nợ khắp khởi mừng, ông nói:

- Dạ, tôi xin nghe.

Ông Cá Ngựa Biển giúp:

- Tôi có một con chó Đốm, loại chó quý hiếm. Tôi mua con chó này mười lăm triệu. Ông cần bao nhiêu tiền trả nợ.

Ông cá độ muốn nói thêm, nhưng sợ không thành công:

- Dạ, cũng khoản đó.

Ông Cá Ngựa Biển từ tốn:

- Không sao, đừng lo. Tôi cho ông... con chó, ông đi bán nó lấy tiền trả nợ. Tôi cho ông, ông khỏi phải cảm ơn mà cũng không lo trả tiền cho tôi.

Nhà Vua gật gù:

- Thì ra con chó trả nợ là vậy.

Quan Ngự Y tiếp theo:

- Ông bán cá độ, hay chơi cá độ gì đó, tuy đã có người tốt bụng giúp. Nhưng giúp một cách... quái lạ, trên đời này chắc chưa có kiểu giúp này. Mà từ nhỏ tới lớn ông “thiếu nợ” không nuôi chó, không biết đem bán con chó cho ai. Ông nhìn con chó Đốm cột ngoài sau nhà, lông nó trắng phau với những đốm đen, chó kiểng thuần chủng, bốn chân cao, ngực nở, bụng thon như lực sĩ tập tạ. Ông nghĩ có khi bán nó còn hơn mười lăm triệu là đang khác. Ông cảm động nói lời cảm ơn. Đồng thời cũng có chuyện muốn hỏi thăm:

- Dạ cảm ơn ông, nhưng tôi đem con chó bán ở đâu, bán cho ai, ai mua?

Ông Cá Ngựa Biển khuyên ông bán cá độ như vậy:

- Không nên bán ở chợ chó, chỗ đó người cần mua chó quý, thì phải mua mắc, mà... ông cần bán thì mấy người đó mua lại giá chó thịt.

Ông thiếu nợ phải nói là làm biếng đi bán. Nhưng ông ta không nói làm biếng mà nói khác:

- Tôi lo quá.

Ông Cá Ngựa Biển chu đáo, vừa an ủi, vừa chỉ cách:

- Không phải lo mà, có gì đâu mà lo, ông thấy tôi có thiếu nợ ai đâu, tôi có lo gì đâu, ông đừng có lo. Ông kêu taxi chở con chó về nhà.

- Dạ... đúng rồi.

Ông chủ căn dặn những điều cần thiết:

- Làm quen với nó, lo cho nó ăn ngon, nuôi nó vài bữa nửa tháng, đưa tay cho nó liếm.

- Bán trả nợ mà.

- Thì bán, nhưng nó giúp ông, ông phải thương nó chứ.

- Đà.

- Lúc này mấy người nhà giàu thiếu gì. Mua con chó quý làm kiểng giá mười mấy hai chục triệu là chuyện thường.

- Mười mấy hai chục triệu.

- Phải đúng người thích, thì bi nhiêu người ta cũng mua.

- Dạ mười lăm hai chục triệu thì khỏe quá. Tìm người thích ở đâu?

- Thiếu gì, như tôi lúc trước, thấy con Đốm này, thích là mua ngay mười lăm triệu, khỏi trả giá.

Sau đây là câu hỏi hay nhất từ cổ tới kim. Chỉ có người thiếu nợ mới ân cần hỏi người giúp mình. Một câu hỏi thức thời và thực tế:

- Ông cho tôi rồi mua lại giùm tôi được hông?

Ông chủ Cá Ngựa Biển cực kỳ tốt bụng:

- Tôi có cái tánh cho ai rồi thôi, không đòi lại.

Nhưng hai chuyện khác nhau ở ý nghĩa chính:

- Không phải đòi mà mua lại.

Và lại còn những dư luận không hay:

- Người ta nói chết.

Quan Ngự Y thêm phần bình cho các câu thoại.
Nhà Vua cười lớn:

- Chỗ này vui. Mà ai nói, nói gì về con chó?

Quan Ngự Y được Vua khen, ông già khoái chí kể tiếp:

- Thần cũng không biết người ta nào, và ai sẽ nói cái gì về chuyện con chó. Ông Cá Ngựa Biển lại dặn dò:

- Trả nợ xong, ông cũng còn dư chút đỉnh đãi mấy người chủ nợ uống bia.

Ông bán... cá độ tò mò hỏi:

- Sao ông chủ không nuôi nó.

Ông Cá Ngựa Biển giải thích:

- Nó dữ quá, hay cắn người, mà tiệm thuốc Cá Ngựa Biển của tui có nhiều khách, sợ nó cắn người ta là tui lãnh thẹo.

Ông thiếu nợ nhìn con chó, nó bự và dữ quá trời. Ông Cá Ngựa Biển không nuôi, không... mua lại cũng có lý, ông nói tiếp:

- Một mình ông bắt không nổi đâu, giấy xích mà nó còn cắn sút ra nửa đó. Ông phải mua sợi giây xích khác, một bao da trùm cái miệng con chó, một cái lồng sắt cho chắc cú, mới chở nó được nha.

Ông cá độ không còn một xu dính túi. Ông Cá Ngựa Biển cho rằng không đáng gì phải lo:

- Tất cả chừng vài trăm đồng hà.

Quan Ngự Y:

- Ông Cá Ngựa Biển có nguyên tắc, không giúp tiền, vì vậy ông “thiếu nợ” phải vay vốn mua giấy xích, bao da mồm chó, và cái lồng bằng sắt, chưa trả nợ đồng nào mà đã hao rồi.

Nhà Vua không hỏi gì thêm. Ngài cuốn vành cái mũ len lên khỏi lỗ tai, lắng nghe, còn nàng XêRêNát thì vừa nghe vừa ngủ, lâu lâu mới “khỏe quá khỏe nói cũng lãnh lương”. Buổi chiều mùa thu mát trời, ngoài sân cung vua, có chút mưa làm cho cỏ xanh nhú lên mặt đất vui vui, đám cung nữ trẻ đẹp tung tăng như bướm.

Vua khoái chuyện Con Chó Trả Nợ, vì nó có yếu tố hài hước, coi bộ Vua cũng bớt xì trét, mặt khác vì có dịp thay người kể chuyện lớn tuổi, câu chuyện tếu táo, vui vui, mà khi kể người dưới quyền dám coi Vua như bạn ngang hàng, bằng vai.

Không sao Vua cũng phải có bạn hiền, chính là quan Ngự Y. Hồi nào tới bây giờ, thấy ống đi tới đi lui hoài trong cung, cũng có khi nhờ chẩn bệnh, mà không nói chuyện nhiều, bây giờ mới kết thân. Quan Ngự Y kể tiếp, câu chuyện ngộ ngộ, lần hồi đi vào ý nghĩa chánh.

- Rốt cuộc ông bán cá độ phải đi mua sợi giây xích, bọc da mồm chó, một cái lồng chó, rồi kêu một chiếc... taxi, nhờ mấy đệ tử của ông Cá Ngựa Biển xúm lại bắt giùm con chó bỏ lên ghế sau xe. Phải quay kính lên, không thì nó nhảy ra chạy mất, hay là cần người ta thêm khốn, con chó cứ hực hực cắn xích, nhìn ra cửa kính... hù những người đi đường. Trên xe taxi, bác tài xế cứ tưởng ông bán cá độ là đại gia, dám mua con chó quý về làm kiểng khoe giàu, nhờ vậy... mà cũng có chuyện nói khi lái xe.

Bác tài taxi nói:

- Con chó này không đúng chó Đốm đâu, coi chừng chó thịt mà người ta nhuộm lông đó.

Ông “thiếu nợ” thấp thỏm lo:

- Sao vậy ông? Nó là chó Đốm thiệt mà.

Bác tài xế tỏ ra biết nhiều về... chó:

- Đốm thì đốm, mà Đốm thứ thiệt lông nó phải đen, đốm trắng.

Thật ra thì phải lông trắng đốm đen mới là chánh hiệu. Song bác tài xế vẫn nói tỉnh bơ.

- Con này lông trắng mà đốm đen, kỳ chưa!

Thì đúng rồi. Nhưng ông “thiếu nợ” càng lo vì... con chó. Theo bác tài xế nói nó không chánh hiệu. Bác tài xế lại nói:

- Bây giờ có người uốn lông, sơn, nhuộm chó. Chó bèo không khác chó kiểng, chó quý.

Nàng XêRêNát nhura nhura hỏi:

- Chuyện “Một Ngàn Một Đêm Lẻ” sao có xe taxi với con chó Đốm?

Quan Ngự Y cần nhần:

- Chuyện nàng kể làm Vua xì trét. Phải kể khác cho vui, theo kiểu chuyện “Vượt Thời Gian” biết chưa thần lẫn núi!

Vua không la rầy nàng Xê. Vua lim dim mắt nói:

- Đồng ý kể tiếp theo kiểu “Vượt Thời Gian”.

Có Vua ủng hộ thì còn gì bằng. Quan Ngự Y vững bụng kể tiếp:

- Người lái taxi nhắc đi nhắc lại, làm cho ông bán cá độ thêm lo. Ông nghĩ nó là chó Đốm chánh hiệu Đốm, ông nghĩ số tiền khá lớn, lên tới hai chục triệu, là đúng theo danh giá của con chó, bây giờ thêm lo vì lời nói dộc đường của nhiều người khác. Tốt nhất là không thêm nghe ai bàn ra tán vô... cho đỡ lo.

- Người khổ thì lo xong chuyện này có chuyện khác.

- Dạ, không lo lời nói thì lo cái khác.

- Lo cho con chó.

- Khổ thêm vì khi đang ở trên xe taxi, con chó bị khôn thiệt, nó cắn cái chốt cửa xe, cửa mở. Con chó



nhảy ra ngoài, chạy tới một cái vách tường, nó giở một chân sau... đá. Đàng hoàng chưa? Đá xong nó hực hực khi nhìn thấy một con thần lẩn trên tường. Con chó Đốm nhảy lên, hai chân trước chụp con thần lẩn, con thần lẩn té xuống cỏ. Con chó Đốm chạy khắp bãi cỏ, cái mũi cái mõm nó hực kiếm con thần lẩn. Ông taxi nhảy xuống xe, rượt bắt con chó không được, thời may có mấy người đi đường xúm nhau phụ bắt con chó Đốm đem lên xe.

- Vui nhộn.

- Về tới nhà, ông thiếu nợ cột con chó trước sân, nó quây hết cỡ, nhảy tung tung, cắn xích, sủa lớn còn hơn con bò rống. Ngày qua ngày, ông thiếu nợ cũng có nhờ người quảng cáo, giới thiệu giùm, mà không thấy có ai tới mua, ông chạy ra chợ bán chó, người bán kêu tả hình dáng, hay chụp hình con chó đem ra cho họ coi, mới định giá được. Tay mua chó còn nói thêm:

- Hay là ông kêu taxi chở con chó ra đây.

Ông “người thiếu nợ” rùng mình vì tiền taxi chở con chó. Chi phí hõm rầy cũng bộn. Ra đây người ta không mua thì khổ thêm. Ông nấn nỉ tay chủ tiệm mua chó:

- Ông chủ cho người chạy xe vô nhà tui coi con chó được không?

Không có người nào rảnh chạy đi coi chó. Công việc bán con chó ngày càng dài ra, thêm nhiều việc mới, thêm chi phí mới, những phiền toái mới. Con chó ăn dữ quá, ngày nào ông bán cá độ cũng cho nó xực một hai thau cơm, ban đầu với thịt bò, cho con chó mút lông, để bán có giá. Sau đó chịu không thấu tiền gạo, tiền thịt, phải cho nó ăn cơm, vẫn trong cái thau bự, với nước phở. Khuya con chó thấy mấy con thần lẩn, nó sủa cả xóm không ai ngủ được. Một tuần sau ông thiếu nợ ồm nhách, hai con mắt trắng dã phờ phạc, vì chủ nợ chạy xe tới mắng chửi, và vì chuyện nuôi con chó quý. Ước mong bán được nó để trả tiền lời cho xã hội đen. Sau cùng những người ngoài chợ chó tới mua con chó với giá chó thịt vài trăm, nhưng chắc cú là khi bán lại thì với giá con chó quý. Những tưởng con chó trả nợ, ai ngờ rước nó về thêm nợ. Nội tiền taxi không cũng lỗ vốn, chưa nói tới tiền cơm và tiền mua giấy xích, cái chuồng và cái bao bịt mõm con chó nữa chứ.

Quan Ngự Y chấm hết chuyện “Con Chó Trả Nợ”. Nghe xong sau một lúc ngồi vuốt râu nín thính ngấm nghi, nhà Vua phát lên tiếng cười:

- Chuyện con chó không nói tới nữa. Cũng có khi là chuyện thật. Nhưng nhà ngươi có ý kể với ngụ ý khác?

Ngưng một chút, ngấm nhìn quan Ngự Y một chút, bỗng nhiên Vua gọi ông một cách trìu mến:

- Bạn già ơi.

Người “bạn già” ngẫu hứng của ông Vua ngại người tàu:

- Muôn tâu Bệ hạ, thần không dám. Không đáng được gọi như vậy.

Vua rất khoan dung, từ tốn nói:

- Không dám, không dám, lúc nào cũng không dám, tự tin lên, sống cho khỏe mạnh. Ta dám gọi người là bạn thì sao nào? Cho ta tò mò một chút. Có thật là nàng XêRêNát kể với bạn đúng như vậy không? Nói đi, đừng sợ.

XêRêNát vẫn ngủ, khuôn mặt bình thản, vui như đứa con nít. Quan Ngự Y nói:

- Thừa Bệ hạ, thần có thêm mắm dặm muối chút đỉnh. Người lớn chúng ta thường hay như vậy.

Nhà Vua cười:

- Chẳng hạn như thêm chỗ nào.

Quan Ngự Y:

- Ông chủ tiệm thuốc Cá Ngựa Biển. Không hề nói với ông Người Thiếu Nợ rằng, khi xong việc bán con chó, thì ông “thiếu nợ” còn dư chút tiền uống bia... với mấy người chủ nợ. Cái đó không thể có. Chó kiểng mua thì dễ còn bán nhiều khi như đem cho không.

Nàng XêRêNát vẫn ngủ yên. Ông Vua ngừng vuốt râu, ông khoác tay lên vai quan Ngự Y. Cả hai bước ra ngoài. Mặt trời ngoài sau những mái vòm cong của cung điện. Như vậy là hết một ngày với những chuyện khác, và chuyện Con Chó Trá Nợ. Vua nói chậm, như bước chân già nua của ngài, có lẽ trước kia khi còn trẻ, thiếu kinh nghiệm, chạy nhảy cũng có té nặng. Vua cười cười hỏi nhỏ quan Ngự Y:

- Ta hỏi có khi không phải, quan Ngự Y.

- Dạ, có thần.

- Ta sẽ không nói với ai, không cho ai biết, nàng Xê kia ta cũng không cho biết.

- Dạ, Bệ hạ cứ hỏi.

- Hỏi nhỏ ông có bị té sông té giếng gì không?

- Thưa có, ai mà không vậy. Thần bệnh nặng, cho nên về sau gia đình cho đi học làm thầy thuốc, để trị liệu, trước là cho người sau đó cứu mình. May mắn cho thần có kỳ thi tuyển, hạ thần được chọn vô cung làm ngự y lo cho Bệ hạ.

Bây giờ Vua mới nói:

- Vậy thì ta nói nhé, Bạn già ơi. Ta nghĩ rằng ông Cá Ngựa Biển kia, chỉ muốn tống khứ con chó dữ, phiền phức kia ra khỏi nhà, để cho việc làm ăn của ông. Tiện thể có người thiếu nợ, ông cho con chó,

kiểu như mượn tay, hay là nhờ cũng được, để đem con chó đi. Một công mà hai việc, được tiếng làm phúc, phải không nào?

Quan Ngự Y thưa:

- Dạ, thần không dám nghĩ theo Bệ hạ mặc dù Bệ hạ nghĩ đúng như thần đang nghĩ mà thần không dám nói.

Quan Ngự Y nói một hơi, không chấm cũng không phết. Nhà Vua... khen “bạn già” của mình:

- Không dám là khôn khéo lắm.

Quan Ngự Y cười, nhà Vua nói tiếp:

- Sáng mai ta nghe người kể chuyện khác. Chuyện nào của chính người nhìn thấy chứ không phải chuyện Xê kể. Giờ thì về với XêRêNátHôm của người đi. Vui lên nhé quan Ngự Y, bạn già của ta.

Người thối kèn Pi Căn

Nhà Vua nhìn theo ông “bạn già” lự khự của mình. Vua biết quan Ngự Y đang lo. Vua và quan thứ bậc khác nhau, nhưng vẫn là con người, có vui có buồn, cùng ở chung với nhau một nơi, là trong Hoàng cung này. Bao nhiêu năm rồi, Nhà Vua không biết tánh tình của từng người hay sao. Thừa Tướng nịnh hót đã đành. Vua mỉm cười:

- Tội nghiệp, xưa nay Thừa Tướng nào cũng mang tiếng là nịnh.

Còn quan Ngự Y thì thẳng tính cũng tùy trường hợp. Có khi buộc lòng ông cũng phải nịnh theo. Là người tự ti, ông cần có chút ít tướng tượng, lâu ngày di căn thành bệnh, bệnh nảy sinh nhiều hơn. Do trước kia, có lần ông vô ý té xuống sông, ông hoảng quá, ông bèn tưởng... mình biết bơi. Ông quạt quạt tay, và đập đập chân, nhờ vậy mà ông nổi lên, la làng, có người nhảy xuống cứu kịp, thoát hiểm.

Hình như đó là phép lợi thế. Về sau bệnh nghề nghiệp, của quan Ngự Y là tướng tượng. Thử hỏi phòng mạch trong cung đơn sơ, không nhiều... tướng tượng thì làm sao Ngự Y chẩn đoán bệnh, nhìn thấy trong Tâm Can Tì Phế Thận của người ta cho được. Vua chắc lười: lúc thi tuyển, nghe ông nầy nói chuyện rề lá và trái cây chữa được nhiều thứ bệnh, nan y lẫn mãn tính. Vua phải chọn ông làm Ngự Y thôi, coi vậy mà có tật có tài. Hay nhất vẫn là chữa bệnh nhức răng, bằng cách ngâm cây ngải cứu.

- Nhiều tướng tượng cũng có lợi. Khi làm những công việc quá khó khăn.

Nhà vua biết quan Ngự Y đang lo, vì vậy mà hôm qua, ông ta kể câu chuyện Con Chó Trá Nợ khác hơn XêRêNát kể. Xê kể vô tư hơn quan Ngự Y trầm cảm, ông ta kể xách mé, do đang có phần giận Vua, ông lo, ông nghĩ mình sẽ bị Vua cho ra khỏi cung. Kỳ lạ cho cái ông quan nầy, ông sợ, nếu có “người thiếu nợ” nào đó nhờ Vua... giúp. Như chuyện ông Cá Ngựa Biển, Vua sẽ cho không quan Ngự Y để người ta đem ông ra bán ở chợ phiên. Quan Ngự Y điển hình cho dạng người luôn gây áp lực với mình. Cái mặt ông lúc nào cũng nhăn nhăn.

Đêm tối, lâu nay thức nghe kể chuyện mệt nghỉ, nay Vua ngủ say, nàng XêRêNát cũng ngủ say dưới chân Vua, tiếng hai người thở nhịp nhàng như nhạc

giao hưởng. Thỉnh thoảng có lời nói mớ của nàng Xê đem vô, nghe cũng ngộ ngộ.

Nhà Vua nằm mơ, thấy mình mua con chó Đốm giùm “người thiếu nợ” nào đó. Trong mơ ngài cười thành tiếng. Nàng Xê nghe tiếng Vua cười ngẩng đầu lên nhìn, nàng mỉm cười - Vua nằm mơ thấy mình làm được việc tốt, ngài rất vui - Không sai Nhà Vua nhân từ không hề đem cho ai ông quan Ngự Y - người “bạn già” của mình - người kể chuyện mới nhiều chữ lạ, ngẫu hứng, ngộ nghĩnh dễ thương.

Nhà Vua yên tâm, quan Ngự Y ăn nói còn tốt chán. Khổ cái là ông đi đứng chậm chạp khó khăn - phải tặng ông ấy một “chiếc xe” để nó chở ông, chạy lon ton đây đó, ông đỡ mỏi chân. Một hôm, Nhà Vua nói với quan Ngự Y, tuy không rõ lắm, về chuyện “chiếc xe”. Ông già như em bé, người ta mới có ý định thôi, mà ông đã ngóng chờ muốn sái cổ.

Song ông thông minh, biết Vua nói hài hước cho vui. Thực ra “chiếc xe” chính là con lừa, chạy lon ton là nó chở ai, cỡi lừa thì quan Ngự Y rất thích. Thích hơn cỡi ngựa, vì ông có vấn đề về chiều cao, có chở chẳng phải không, nhưng khiêm tốn. Ông có thể mua con lừa, nhưng Vua tặng thì là một vinh dự. Quan Ngự Y chờ lâu quá... giận.

Vua đâu có biết ông “bạn già” đang giận mình, đang tủi thân. Nhà Vua định sáng mai cùng với quan

Ngự Y đi chợ phiên mua con lừa. Nhưng chính chuyện đó mới làm cho quan Ngự Y khiếp sợ. Chợ phiên cứ ám ảnh ông già, vô lý cho cái ông lão này. Ông không tin ai, luôn nghĩ mình bị... lừa.

Nhưng... may cho ông, đó là theo ông nghĩ. Nhà Vua đổi ý, sáng lại không đi, quan Ngự Y khắp khởi mừng. Nhà Vua cũng quên luôn chuyện mua con lừa. Quan Ngự Y lại tủi thân. Như mỗi buổi sáng, những con chim thiên di đậu đầy trên các mái vòm cung điện, trò chuyện. Lá và trái Pi Cẩn rơi kín sân, mọi người thường gặp nhau ở quán trà cũng trò chuyện nọ kia. Quan Ngự Y không khác, ông cũng thích bù khú kể chuyện cho Vua và nàng Xê nghe... để khỏi đi chần mịch cho ai. Nhà Vua hỏi:

- Hôm nay, nhà ngươi kể chuyện gì?

Quan Ngự Y nói ngay, rất tự tin:

- Thưa Bệ hạ thần sẽ kể chuyện Người Thối Kèn Pi Cẩn.

Hàm râu của Vua lạnh. Không phải lúc nào râu của Vua cũng lạnh. Mà lạ thay, râu lạnh ngai lại hay quên, có lẽ vì mãi nghĩ chuyện râu. Hôm nay ngai nhớ nhớ hôm nào đó, đã nói tặng ai một món quà, ngai vỗ trán - "À, ta muốn tặng một con lừa cho quan Ngự Y". Ngai nói:

- Ta nghe nói quan Ngự Y thích có một con sáo.

- Dạ, thần thấp người, lại đi đây đó nhiều. Thần thích...

- Thì ta tặng nhà người con sáo, đã lọt lưới biết nói. Đi đường xa đây đó, lú lo cho có bạn.

- Thần sẽ lợi bộ, tay cầm cái lồng chim sáo.

Quan Ngự Y cố ý nói tới chuyện đi bộ, để Vua nhớ rằng ngài muốn tặng ông con lừa. Nhưng Nhà Vua đang nghĩ là nên may cái bọc râu màu gì. Ngài lại hỏi chuyện đã hỏi rồi:

- Hôm nay quan Ngự Y kể chuyện gì?

- Dạ... Người Thối Kèn Pi Căn ạ.

- Kèn Pi Căn? Nghe lạ!

Quan Ngự Y thấy rằng, không nên nhắc chuyện con lừa nữa. Ông nghĩ, cái tựa chuyện sắp kể đã gây chú ý, ông lại tiếp tục tự tin:

- Thưa, là rất lạ.

Vua quan tâm tới chuyện khác hơn:

- Này bạn già.

Quan Ngự Y hơi bớt tự tin, chuyện giận “bạn mình” nôn nao trong bụng.

- Thưa Bệ hạ.

- Đêm rồi nhà người ngủ ngon chứ? Không trầm cảm lo lắng chứ?

Cứ tưởng là Vua không thích chuyện kèn Pi Cấn. Hóa ra không phải, quan Ngự Y nhẹ hẫng người:

- Thưa, không ạ!

Vua lại hỏi:

- Không là không gì?

Ngự Y lại lo, ông già đáp khá lúng túng:

- Không trăm cảm ạ. Không ngủ được ạ.

Nhưng Vua hài lòng, ngài cười dễ thương:

- Vậy là tốt, ta mừng cho người. Người vui là ta vui.

Đôi khi người ta nghe không kịp lời của ai đó. Hay đang nghe lại nhớ chuyện khác. Nhà Vua nhìn quan Ngự Y một chút. Vua có tật như vậy, cũng thường thấy trong các buổi lâm triều. Ấy là mỗi khi có điều khó hiểu, dù là chuyện khó hiểu nhỏ. Như đã nói, nhà Vua là ông già, mà già rồi thì là em bé ngây thơ, thích đồ chơi. Lại có chuyện khó, Vua hỏi:

- Ta muốn có một cây kèn Pi Cấn.

Vua muốn là phải có, nếu không thì khó lòng. Khó quá, kèn Pi Cấn đâu có thật, nó mới chỉ là tựa một câu chuyện chưa kể. Ngự Y né:

- Thưa Đức Vua, khi nghe xong câu chuyện, Ngài sẽ thích, rồi... tự làm cho mình nhiều cây kèn như vậy. Trong vườn nhà có nhiều cây và trái Pi Cấn.

May quá, Nhà Vua gật đầu. Chuyện nầy nằm ngoài

hợp đồng mới. Quan Ngự Y có hậu ý, sau này chính Vua sẽ là người kể chuyện cho nàng Xê và cả ông nghe - ý nghĩ phạm thượng của quan Ngự Y chưa hiện lên đôi mắt của ông. Nhà Vua khó thể bắt gặp.

Ngày hôm sau, cả ba người ngồi bên nhau thân thiết. Một ngày lạnh, lại có một ngày có mặt trời. Con suối nước trong như dòng thủy tinh ở trước mắt. Nàng Xê ngồi giữa hai ông già, hai bàn chân đẹp đong đưa dưới suối, mấy con cá nhỏ bơi quanh chân nàng. Vườn thượng uyển với những chú chim trên cành cây đầy trái Pi Cẩn, chim cũng im lặng ngóng nghe quan Ngự Y kể chuyện. Nàng Xê hỏi:

- Thưa quan Ngự Y. Chuyện... thời kèn xảy ra ở đâu ạ?

Từ ý của nàng Xê, quan Ngự Y bắt đầu câu chuyện. Đã biết ông lão này nhiều tướng tượng và dẻo miệng mà:

- Trong mơ, trong chuyện, nhưng ở đây. Trước kia là một khu rừng, có nhiều cây Pi Cẩn, đó là khi chưa có vườn thượng uyển này. Vật đổi sao dời mà, những kinh thành cũng vậy, ngày xưa có thể không có nhà, hay chỉ là một làng nhỏ.

Vua ngẫm nghĩ theo dòng chuyện của quan Ngự Y:

- Có lý, vì lúc đó ta chưa sinh ra. Đúng là có nhiều loại cây hay tảng đá sống một nơi, lâu hơn đời một

người. Người thổi kèn nhà người nói, cư ngụ ở đây, cũng hay hay.

Có bột mới gột nên hồ. Quan Ngự Y bắt được nhịp của câu chuyện, vì có Vua và nàng XêRêNát thêm ý qua các câu hỏi. Thật ra quan Ngự Y chưa hình dung chuyện Người Thổi Kèn. Ông chỉ mới nghĩ tới những trái Pi Cẩn mà những con sóc hay con khỉ rất thích nhai. Cách vào chuyện không khác thầy bói, thường nương theo các câu của người khác. Quan Ngự Y khởi đầu, câu cú khá dễ dãi, bình dân.

- Ngày đó có một người đàn ông nhỏ con, lắc xắc, hay quên, lại thất hứa, không biết thương người. Mỗi khi giận ai thì nói nầy hỏi kia rắc rối, như con nít hay đòi nầy đòi nọ. Kỳ cục là khi giận, hay không vừa lòng chuyện gì thì thường nhảy tung tung, la làng. Làm cha người ta, lúc nào như vậy thì giọng nói khét, mà râu cũng nóng như hơ. Có khi đang đi trên đường râu phát cháy, phải nhảy xuống sông xuống suối. Vì nóng tính cho nên người thường không dám tới gần... nói chuyện.

“Kể chuyện” chứ quan Ngự Y, Nhà Vua thăm nghĩ, ngài có cảm giác “người thổi kèn” mà “bạn già” của ngài đang kể me mé, là chính ngài. Có sao đâu, có thể tiền kiếp của Vua là cái ông Râu Nóng đó chăng.

Bây giờ thỉnh thoảng hàm râu của ngài cũng có khi nóng hơ, khi lạnh tanh ngứa ngáy. Chẳng biết quan

Ngự Y biết những điều phức tạp, phiền toái về râu ria của Vua không. Quan Ngự Y chợt có linh cảm Vua đang nghĩ như vậy, ông hấp tấp kể lấy lòng...

- Dạ, dạ nhờ... trời thương người hiền, cho nên cũng có bù trừ. Ông Râu Nóng có tai nhạc, gọi sang hơn là thẩm âm. Ông không biết nốt nhạc nào nhưng huýt sáo ra nhạc hay, không thua các nhạc sĩ sáng tác. Suốt ngày ngồi ở không, bên bìa rừng, nghe chim hót líu lo, ông cũng huýt sáo theo, rẻo rắc cũng không thua gì chim sáo - Con lừa của ông Râu Nóng, ngu như vậy mà nghe tiếng huýt sáo nó cũng khen - Thường là người có tài, thì có... tật hay giận.

Nhà Vua nghe nhắc con lừa, ngài hừ một tiếng. Quan Ngự Y kể khác hơn. Ông ta cố gắng cho lời nói thoát ra hình ảnh Vua, đang cứ nhập vào nhân vật trong câu chuyện mà chưa được. Ông chuyển qua chuyện khéo tay:

- Nhưng Râu Nóng không có tật gì lớn, ông còn khéo tay đeo gọt các khúc gỗ Pi Cẩn, khoét ruột, đục lỗ làm những cái loa nhỏ, thành kèn sáo. Còn hơn là huýt sáo, ông thổi những cây kèn lạ nầy nghe trầm bổng du dương, bọn thú rừng thường tới nghe cho vui, nhiều nhất là những con sóc lạnh chanh, những con khỉ lấu tấu, xộn xộn.

Nhà Vua nhớ ra:

- Khỉ à, mấy hôm nay ta thấy chúng kéo tới. Không phải nghe nhạc mà hái Pi Căn. Nhạc, ta cũng thích nhạc. Khéo tay thì không thích, mất công đeo gọt mệt mỏi. Làm sao ta có cây kèn như ngươi nói.

Quan Ngự Y:

- Sẽ có, thưa Bệ hạ.

- Ta mong có sớm. Còn Râu Nóng thì sao?

- Râu Nóng lần hồi thấy mình bớt nóng tánh, nếu cứ thổi kèn và nghe nhạc. Nhạc cũng có thể làm cho con người đổi nóng thành nguội.

Nhà Vua vuốt râu:

- À, vậy thì tốt.

- Lạ hơn nữa, nhất là khi nào Râu Nóng làm được việc tốt, thì râu không cháy, lòng dạ thấy vui khác hơn trước kia. Vào mùa Đông, len dạ cọ xát phát ra tĩnh điện, hàm râu của Râu Nóng cũng có điện, phát sáng, ra tia lửa xanh, rất khó chịu. Nhưng mà càng tốt hơn... nếu cố gắng...

Nhà Vua cười:

- Giữ lời hứa. Nhà ngươi muốn nói như vậy?

- Dạ. Có uy tín, cho nên mọi người tin cậy thương mến. Lần hồi người ta không gọi ông ta là Râu Nóng nữa mà kêu là Râu Lạnh.

- Râu Lạnh.

- Râu Lạnh cắt cái chòi gỗ trên một cây Pi Cẩn lớn, ở trên đó. Rồi...

Nhà Vua chờ quan Ngự Y kể tiếp, nhưng Vua có biết đâu ông này đang kẹt tuồng. Bỗng nhiên ông thấy thuốc nhìn trôn trời nàng XêRêNát, ông ta “Rồi” một tiếng rõ lớn:

- Rồi... vào một đêm giá buốt, ông Râu Lạnh ngồi buồn buồn nhìn ra ngoài. Giữa lúc như vậy thường ước ao có chuyện gì đó, để thay đổi cảm giác, để mà bớt buồn.

- Thay đổi cảm giác

- Thừa phải. Hay thật, bất chợt ông Râu Lạnh bắt gặp cảm giác đó. Trên cành cây có một bóng người, ông ta bước ra. Ồ, một người con gái thật là đẹp ngồi trên cành cây ngoài cửa chòi gỗ của ông ta.

Nàng XêRêNát cười rúc rích, vì những con cá nhỏ làm “neo”, vẽ nhưng cái hình ngộ nghĩnh trên mấy móng chân của nàng. Bây giờ Xê mới lắng nghe quan Ngự Y nói về người đẹp trên cành cây Pi Cẩn.

- Giữa khuya con gái nhà ai lạc đường, sợ thú dữ phải leo lên cây trốn.

Vua lo cho XêRêNát vì nàng sợ thú dữ:

- Thú dữ à, những con thú gì vui vui được không.

Quan Ngự Y... đổi ngay:

- Không phải thú dữ, thần nhìn kỹ rồi.



Như là mình đang ngồi trên cây. Ông già trở mắt nhìn xuống:

- Lạ chưa, dưới kia đang là thú dữ bỗng nhiên thành... một bầy khỉ rừng nhộn nhịp. Chúng đang lạnh run, tay chân tái xanh như bị bệnh, song chúng vẫn còn những con mắt tròn láu táu vui vẻ. Thừa Bệ hạ, nếu như lúc trước thì khác. Râu Lạnh bây giờ là một người đàn ông thương người, tốt bụng.

- Như ta.

- Thừa, không bằng.

- Râu Lạnh hỏi cô gái: Nàng là con cái nhà ai mà dám leo lên cây trước nhà chòi của ta. Cô gái im lặng. Râu Lạnh lại hỏi: Nàng là ai? Bây giờ cô gái mới nói: Dạ thưa thiếp là con gái của quan... Ngự Y, thiếp theo cha đi chẩn bệnh cho người bệnh sốt ở làng bên. Râu Nóng ngạc nhiên: Quan Ngự Y sao đi chẩn bệnh cho dân thường. Cô gái ngập ngừng: Dạ lúc này phải làm thêm ạ. Cha nàng đâu? Cô gái chỉ xuống đất, Râu Lạnh nhìn xuống thấy... con lừa.

Nhà Vua:

- Con lừa.

- Dạ đúng là nó, một con lừa đẹp, giống như người ta bán ngoài chợ.

- À. Nhưng sao trong chuyện của người cứ nói tới con lừa.

- Theo thần thì chính quan Ngự Y với cô con gái côi lừa.

- Không đi bộ được sao?

- Thưa, không ạ, quan Ngự Y đi đứng chậm chạp, ông ta cần một con lừa ạ.

Bây giờ thì nhà Vua biết rằng cái ông già nầy nhắc khéo mình. Vua nói:

- Thông qua chuyện con lừa nhé.

Chẳng lẽ đường đường là một Nhà Vua mà phải hạ mình nhận rằng mình quên lời hứa với cái ông quan quèn kia. Vua hỏi sang chuyện khác:

- Cô gái nói gì?

Quan Ngự Y... giận trong bụng, kể tiếp:

- Cô gái nói: Cha của thiếp bị bọn... con khi đem đi đâu rồi. Bỏ lại con lừa kia kia.

- Lại con lừa.

- Râu của ông Râu Lạnh phát nóng vì giận.

Râu của Vua cũng nóng. Vua bị hút vào câu chuyện. Quan Ngự Y hào hứng kể:

- Râu Nóng la lớn: Bọn... con khi láu táu kia, cha con người ta đi chẩn bệnh, có gì mà bọn người bất người ta hử - Ông giận dữ leo xuống thang, với hàm râu cháy phùng phùng.

Nhà Vua hỏi:

- Theo người thì râu ông ta lạnh rồi kia mà.

- Thưa trong trường hợp này thì không. Có thể điều chỉnh được. Nóng cũng tốt, bọn... con khi vốn sợ lửa, chúng hoảng vía cuốn chạy mất tăm. Một con khi coi bộ đang hoảng... đang chạy, nó dừng lại run rẩy nhìn Râu Nóng.

Nhà Vua hỏi:

- Con khi đang hoảng thì hình dáng nó như thế nào?

Quan Ngự Y không biết đường nào mà trả lời, ông ta gãi đầu, nói đại:

- Khi đang hoảng cũng không khác con khi thường, giống người đang hoảng... của mình vậy thôi. Khó biết lắm.

- Khó, sao người biết nó đang hoảng.

Quan Ngự Y rất dẻo miệng:

- Thưa Bệ hạ, thần nói “coi bộ” đang hoảng.

- Coi bộ.

- Thưa phải, có điều hay là nó biết chấp tay chào, lạy ông Râu Lạnh, nó muốn nói gì đó, nhưng không nói kịp cho nên cong đuôi chạy theo đàn... con khi không đang hoảng kia. Râu Lạnh nhìn lại cô gái, ông ta chạnh lòng. Gió rừng khắc nghiệt, lạnh băng, thân gái giữa đêm hôm như vậy ai mà đành đoạn không đưa tay cứu giúp. Nhưng trong thiên hạ có câu: nam

nữ thụ thụ bất thân, tuy rằng không có ai ở chốn này, nhưng nàng kia không thể vào... chòi. Lửa gần rom không trèm cũng trụi. Với lại người đàn ông đang hoàng, có vẻ tốt bụng kia vẻ ngoài gây phản cảm, theo nàng thì ông ta có hàm râu... thấy ghê.

Nhà Vua:

- Râu chỉ là râu, thấy ghê hay không là chuyện khác.
- Thưa, không sai. Râu Lạnh biết tình cảnh nan giải của cô gái. Cô ấy nghĩ thế chớ còn râu thì vô thưởng vô phạt. Thần xin kể tiếp: Ông ta nhúng hàm râu bốc khói vào chậu nước lạnh nghe cái “xèo”, lau khô râu tóc, rồi ôm cái mền mở cửa bước ra ngoài

Vua cười:

- Ta cũng hay nhúng râu, mỗi khi hàm râu của ta nóng lên.

Nàng Xê cũng cười:

- Râu của Bệ hạ có khi phát sáng.
- Chuyện đó cũng thỉnh thoảng. À quên, Râu Lạnh đưa cái mền cho cô gái à?

Nàng Xê cũng thắc mắc không khác Vua. Quan Ngự Y nói:

- Không ạ. Râu Nóng có cách của mình. Ông ta nói với cô gái đang run lập cập rằng cô nên vào trong chòi cho ấm. Còn ông Râu, gọi bằng ông vì tốt râu, thiệt

ra anh ta còn khá trẻ. Cô gái vào trong chòi, còn Râu Lạnh ngồi trên cành cây ngoài kia, đắp mền chờ sáng. Sáng, cô gái vẫn còn ngủ, thành ra Râu Lạnh không dám vô chòi. Trời sáng Râu Lạnh nhìn quanh thấy... con khỉ "coi bộ" đang hoàng trở lại. Nó ngồi trên cành cây cạnh đó từ hồi nào. Nó khọt khẹt muốn nói gì đó. Con khỉ nói với Râu Lạnh.

Vua cả cười:

- Con khỉ nói? Quá đáng.

Quan Ngự Y cũng cười, còn nàng Xê thì tròn mắt:

- Lâu nay sao Xê không bao giờ nghĩ tới chuyện những con khỉ biết nói. Con nào cũng khọt khẹt thôi mà.

Quan Ngự Y:

- Nó biết nói chút ít. Con kút, con sáo, con cưỡng nói được thì con khỉ cũng nói được.

Nàng Xê lại hỏi:

- Con khỉ nói gì?

Quan Ngự Y nói:

- Nói: Chào Râu Nóng. Bọn khỉ vẫn chưa biết Râu Nóng là trước kia, còn bây giờ là Râu Lạnh, với lại mới ngày hôm qua râu còn nóng cháy làm bọn chúng khiếp đảm. Con khỉ nói tiếp: Em biết anh lâu rồi mà không có dịp làm quen - Hai bên trò chuyện. Râu

Lạnh vừa hỏi, vừa nói, vừa cười. Ngụ ý là qua con khi thật thà nầy tìm biết xem ông quan Ngự Y hiện ở đâu. Râu Lạnh dò hỏi: Không sao, trước lạ sau quen cũng được. Cho anh hỏi tại sao tụi em bắt ông quan Ngự Y mà không bắt con gái của ổng. Con khi nói tiếp: - Đường qua bên làng khi khó khăn, chỉ cần đưa một người biết việc tới đó thôi, rất khẩn cấp. Con khi lạnh run, nói tiếp tiếng được tiếng không - Oan cho tụi em, coi vậy mà hông phải vậy. Không phải bắt mà mời. Làng khi của tụi em bên kia núi, đang bị bệnh sốt, khi cũng sốt giống người ta. Có lẽ là nhiều hơn vì khi ăn tạp trái và lá rừng, nhiều khi nhầm lá độc, khổ cái nữa là khi thì không khi nào rửa tay. Cho nên nghe nói có quan Ngự Y đi qua. Tụi em xúm “mời” ông về làng tụi em chẩn bệnh cho Vua khi và khi thường.

Vua đang thắc mắc, về bọn khi và ông Ngự Y, nhà Vua cười:

- Khi mà cũng có Vua, không biết Vua Khi ra sao?

Nhà Vua cũng dễ tính, không thắc mắc các chi tiết vô lý, ngẫm nghĩ tới đây ngài gật gù:

- À thì ra vậy. Không phải bắt mà mời.

Quan Ngự Y:

- Khi đó, cô gái đã thức, ngồi trong chòi lắng nghe Râu Lạnh và con khi nói chuyện. Dịp nầy, cô gái nhìn rõ Râu Lạnh hơn. Khi trước trong dân chúng có nói

tới một người cục mịch, nóng tánh có biệt danh là Râu Nóng, không ai dám tới gần. Mà sao cái ông Râu Nóng này hiền hậu, cũng dễ coi, có gì đâu. Cô nghe con khỉ gọi: Cô gì ơi, quan Ngự Y qua bên kia làng chữa bệnh cho khỉ. Cha của cô tới nơi cũng bị nhiễm khuẩn đang sốt mê man, mời được ổng cũng như không, mà làng khỉ thì không có con khỉ nào làm thầy thuốc, em đi tìm anh Râu Nóng - Anh không phải là thầy thuốc! - Râu Lạnh nói với con khỉ như vậy. Rồi nhìn vào trong chòi gỗ. Chỉ có một người duy nhất trong hoàn cảnh này cứu được quan Ngự Y, cứu Vua khỉ và bọn khỉ bị sốt bên kia núi.

- Đó là con gái của quan Ngự Y.

Vua nói như nhìn thấy được chuyện khó chính cho mình. Ngài thương quan Ngự Y cũng như muốn cứu bọn... con khỉ. Làng của bọn... con khỉ mắc gió bên kia núi. Muốn tới đó phải xuyên qua khu rừng âm u, một ngọn thác cao, dãy núi trùng điệp mây và sương mù. Hào hứng đấy chứ, và thật đúng dịp khi Vua muốn đi hành mạo hiểm mà không muốn động tới chân tay. Như ngài nói ngài không thích đeo gót, khéo tay chi cho mệt. Ngài sẽ đi hành qua bên kia núi tìm quan Ngự Y và cái làng khỉ khốn kia, đi hành qua lời... kể của quan Ngự Y thiệt sự đang ngồi trước mặt Vua. "Ta nhớ rồi sau chuyện này ta sẽ mua tặng ông già một con lừa".

Lạ thật, có sự trùng hợp, dù thời gian khác nhau. Ông Vua là... Râu Nóng, hay là Râu Lạnh chi đó. Quan Ngự Y là... quan Ngự Y còn cô con gái có vẻ... như XêRêNát. Như vậy ai là con khi coi bộ đảng hoàng, và Vua khi, hình như đó là... quan Thừa Tướng. Mọi người như là diễn viên chuyên nghiệp. Hết đóng vai này tới vai kia. Chúng ta tiếp tục theo dõi câu chuyện của quan Ngự Y:

- Râu Lạnh và cô gái theo con khi đảng hoàng.

Nhà Vua nhắc quan Ngự Y:

- Coi bộ...

Thật vậy, con khi nào cũng lắc xắc, có con nào đảng hoàng đâu, cho nên dùng hai chữ “coi bộ” là chắc chắn. Quan Ngự Y nói lại:

- Coi bộ... đảng hoàng, đi qua bên kia núi. Không có gì vất vả lắm, hãy dùng nghĩ tới và quên những câu chuyện vất vả đi.

Nàng Xê gật đầu: -

- Đúng là nên như vậy, dù cho qua bên kia núi không dễ.

Quan Ngự Y đồng ý với nàng Xê:

- Cho nên không kể chuyện vượt qua khu rừng rậm, thác nước, hay dãy núi sương mù làm gì, bởi nó đã trở thành thông thường. Và thật là bất ngờ, khi

không có gì đáng kể thêm về bệnh sốt, hay làng khỉ, thì nổi cộm câu chuyện muốn nói nhất. Chính là chuyện của người thổi kèn Pi Căn.

- Người thổi kèn Pi Căn.

- Tức ông Râu Lạnh. Khi có một người bị tâm bệnh chẳng hạn, mà nghe đúng nhạc cũng có phần giảm. Sau đó tự cứu thì có thể khỏi hẳn. Người ta biết chữa bệnh bằng âm nhạc từ rất lâu rồi.

Nàng Xê nói:

- Có như vậy thật. Nhất là bệnh đau bao tử và tâm thần.

Nhà Vua:

- Bệnh tâm thần thôi, nghe nhạc thì vui, còn đau bao tử thì nghe nhạc không hết đau.

Quan Ngự Y:

- Mọi người tới nơi hóa ra là không có sốt gì ráo, bọn khỉ khọt bày chuyện cho vui, bởi làng khỉ này không vui, hầu hết những con khỉ cú rữ. Quan Ngự Y không cách nào làm cho chúng khỉ khọt như cũ. Và cuối cùng chính ông cũng ủ rữ theo. Con khỉ coi bộ đang hoang, lúc trước hay cùng với bọn... con khỉ kéo tới bìa rừng nghe Râu Lạnh thổi kèn Pi Căn, tỏ ra rất thông minh khi chạy đi tìm Râu Lạnh. Từ xa, nghe văng vẳng tiếng kèn nhộn nhịp. Bọn... con khỉ

bổng thức dậy háo hức. Khi vào tới trong làng thì mọi việc đã như ngày hội. Quan Ngự Y không việc gì phải lo, ông gặp lại cô con gái rệu của mình, tất nhiên là cảm ơn chàng trai thật thà, tốt rầu, tốt bụng. Rầu Lạnh để lại một số kèn Pi Cẩn và nhiều túi trái Pi Cẩn khô cho làng khỉ. Các con khỉ nhai trái Pi Cẩn và thổi kèn vui nhộn. Vua khỉ, vì trong đàn khỉ có một con khỉ rất oai - Cùng với hàng trăm con khỉ thường tiễn quan Ngự Y, con gái của ông và Rầu Lạnh tới chân núi.

Vua triết lý:

- Câu chuyện lộn ngược lại như bề trái của cái túi.

Vua nhìn quan Ngự Y một chút, như thường lệ khi gần kết thúc câu chuyện vào buổi chiều.

- Thầy thuốc giỏi, có khi là nhạc sĩ, nhạc công, hay chỉ là người thổi kèn... Pi Cẩn.

Con khỉ đàn hoàng nhất trong đám khỉ lộn xộn cũng theo Rầu Lạnh ra khỏi làng khỉ. Qua bên kia núi vẫn còn nghe tiếng kèn vắng lại vui nhộn. Quan Ngự Y đi chậm, cố ý cho Rầu Lạnh và con gái của mình vượt qua. Cả hai thủ thỉ trò chuyện. Thỉnh thoảng ông nghe tiếng cô con gái cười, khi nàng nghe Rầu Lạnh nói chuyện về những cây kèn. Anh thổi một cây kèn lạ, gọi là kèn lá, vì chỉ là một chiếc lá thôi cũng có nhạc.

Nhà Vua hài lòng, vì câu chuyện nhẹ nhàng, kết thúc vui gọn, có ý nghĩa. Ngài nói rất thân tình:

- Bạn già của ta. Ta muốn ban tặng cho người một món quà.

Quan Ngự Y đang nhìn những trái Pi Cẩn rơi xuống đất:

- Thưa Bệ hạ, thần không dám.

Nhà Vua không muốn mất những giây phút vui, ngài hài hước:

- Không dám, lúc nào cũng không dám. Người nghĩ ta tặng gì cho người.

- Thưa, là... con lừa ạ.

- Tất nhiên là con lừa rồi.

Nhưng trong suy nghĩ của quan Ngự Y còn vương chút hình ảnh của Râu Lạnh. Lúc ông kể tới đoạn chàng trai đi cùng cô con gái của vị thầy thuốc xuyên qua rừng. Lạ kỳ là lúc nầy ông nghĩ mình là Râu Lạnh, chứ không phải là Vua tuy ông đã luống tuổi. Ông nói vui:

- Nàng XèRêNát.

Nhà Vua cá cười:

- Quan Ngự Y nhiều tưởng tượng quá. Không tới như vậy đâu. Nhưng sáng mai vào cung ta sẽ tặng người món quà mà xưa nay ta chưa tặng ai. Nhớ,

không nên có ông quan Ngân Khố “con” theo nghe nhé. Có lẽ đêm nay nhà ngươi không ngủ được, phải không nào? Vậy thì... chiều nay ta sẽ tặng nhà ngươi chuyện ta vừa hứa, chính ta kể. Nghe xong nhà ngươi có thể ngủ ngon.

Đồng tiền vàng

Ngủ ngon, tội nghiệp quan Ngự Y. Vua hứa kể tặng ông một chuyện, nhưng do Vua nói sẽ kể riêng, không nên có quan Ngân Khố “con” theo nghe, làm cho ông già hay lo phát ho. Ông không dám làm mất lòng một đứa con nít, đừng nói tới các quan trong triều, ông sợ ông lo, nhất là sợ quan Ngân Khố “con” giận vì đôi khi nói nhỏ, cũng có thể mượn tạm ông ta một vài đồng.

Vua nói riêng với ông chuyện của quan nào đó, mà lỡ ông kia biết, ông sẽ có người ghét. Vua nhìn “bạn già” của mình vừa đi vừa ho húng hắng, Vua không nín được cười.

Chưa tới chiều, quan Ngự Y đã tới ngồi chờ, ông vẫn còn ho và lo. Nàng XêRêNát thì tỉnh như con sáo, không lo lẫn không ho, lúc nào nàng cũng lẫn quần ở bên Vua.

Song hôm nay chính nàng cũng nôn nao một chút,

vì lần đầu tiên Vua kể chuyện. Vua kể chuyện riêng của mình, phải biết cách lắng nghe. Buổi kể chuyện vào lúc xong cơm chiều, nhà Vua no bụng sáng khoái, còn có ly rượu nhỏ bên cạnh. Vua vào chuyện:

- Lúc chưa có râu, còn thiếu niên, ta là hoàng tử nhỏ, trong một buổi sáng theo cha ta, và nhiều vị quan đi vòng vòng khu vườn cây tập thể dục. Có vài chuyện ngộ nghĩnh xảy ra, mà cho tới bây giờ, nhớ lại, ta vẫn còn tức cười. Lúc đó Cha ta thì từ tốn bước, về các quan thì có vài hình thức ngộ nghĩnh, mỗi vị chạy một cách, một kiểu, ông chạy lúp xúp, ông thì co một chân, đứng một chân, ngửa đầu nhìn trời, xoay vòng cái cổ, ông thì chạy lùi. Lúc sau mọi người mải mê trò chuyện, ta đi sau cùng, bỗng ta thấy một đồng tiền vàng lẩn trong cỏ, ngay dưới chân. Những người trước đã đi khá xa. Trong các vị quan, có quan Ngân Khố tự nhiên làm rơi cái quạt, nhân đó ông nhìn lại ta một chút rồi cũng đi. Nhưng ông ta ngoái lại thì vẫn thấy ta đứng tại chỗ. Chính điều này phát sinh khá nhiều chuyện buồn cười.

Quan Ngự Y đang phân tâm, do vậy ông phải nói cái gì đó, để thoát ra. Khó cái là nói đại, lại vướng vào.

- Thừa Bệ hạ, dân thường cũng có người lượm được tiền rơi. Hoàng tử thì thần mới nghe lần đầu.

Nhà Vua nói khá lớn tiếng:

- Bao miệng quá. Ta đã lượm đâu, quan Ngự Y?

Quan Ngự Y ho một tràng dài, rồi mới nói:

- Dạ, có thần. Xin Bệ hạ tha cho, thần không dám có ý nói vậy.

Vua vẫn giữ giọng nói cũ:

- Không dám, không dám. Nhưng lúc nào cũng dám là người.

Ngự Y lại ho:

- Dạ. Không hiểu sao kỳ vậy? Lúc này lúc khác.

Vua dịu giọng, trở lại câu chuyện chính:

- Những người dân thường như người nói, lượm được tiền rơi thì họ tính sao.

Ngự Y nửa dám nói thật, nửa không:

- Có người tìm người làm rơi trả lại. Cũng có người... lấy luôn.

Vua suy nghĩ:

- Cha ta nghiêm khắc, chẳng hề nói về tiền, hay cho ta tiền. Thật ra một hoàng tử nhỏ thì có tiền chẳng biết làm gì, mọi thứ đều có cả rồi. Tuy vậy, lúc đó ta tò mò muốn biết cảm giác của người có tiền. Ví dụ như ta có một đồng tiền bỏ túi riêng, cảm giác ra làm sao, nhiều hơn một đồng thì sao, nhiều hơn hai đồng thì tâm trạng ra sao. Cho nên ta cũng muốn cúi xuống lượm. Nhưng chợt nghĩ chẳng bao lâu sau, ta

đã là Vua rồi, bây giờ cúi người xuống lượm tiền, mà tiền không phải của mình, thì có nhiều việc không tiện. Vua cha quay lại, mọi người đứng xa chờ, khó có người biết vì sao ta cứ đứng một chỗ. Cha ta hỏi: Hoàng tử, con không chạy đi chơi à?

- Ngài trả lời sao ạ?

- Ta không dám nói thật. Chuyện lớn nhất với ta lúc đó là tò mò, muốn cầm đồng tiền trong tay.

Nàng XêRêNát cười to:

- Khó cho ngài vì ngài đã đạp chân lên đồng tiền và đứng lại. Càng khó hơn vì ngài đã trông thấy nó trước khi bước tới. Và khi có người nào nhìn thấy, thì ngài đứng yên. Sau đó tìm cơ hội... lượm.

Râu của Vua nóng lên, nhưng may cho nàng Xê, nó nguội lại ngay:

- Bây giờ ta mới nói, thì e rằng các người cho rằng ta không thật. Lúc đó ta cũng nghĩ xem, sẽ làm gì có ích, sẽ giúp ai đó, khi ta có đồng tiền. Có lẽ nhiều người ngoài kia cần tiền hơn ta chẳng? Khó thật, ta linh cảm rằng lúc đó cha ta cũng biết.

Xê nói:

- Một hôm thần thiếp thấy ngoài chợ phiên, người làm rơi đồng tiền thì cứ đi loanh quanh tìm. Một người trong số đông đang đi lại, sao cứ đứng yên một nơi, có xô cũng không đi, trông rất buồn cười. Chuyện

ngoài chợ, có thể đoán chung cuộc sẽ ra sao. Còn chuyện trong Hoàng cung khó đoán được đoạn cuối.

Vua hỏi:

- Quan Ngự Y có thể đoán ra không?

Như đã nói chuyện này Vua kể riêng, làm cho quan Ngự Y vừa lo vừa ho.

- Dạ thưa, thần cũng không dám đoán.

Vua kể tiếp:

- Không dám là đúng. Đoán có thể sai. Chính lúc đó ta cũng không ngờ. Cha ta ra lệnh cho các quan đi trước, mọi người khuất sau khúc quanh, cha ta mới nói: Hoàng tử, con cứ đứng yên nơi đây, đứng nguyên như vậy, còn cha thì lên nhà mát trên kia nhé. Cha ta đi vào những lối cỏ quanh co, dẫn lên ngôi nhà mát, ngồi sau bức rèm tre nhìn xuống đường. Một lúc sau có nhiều người quay trở lại. Người đi sau cùng là quan Ngân Khố, cha của quan Ngân Khố “con” bây giờ, ông ta tới gần, cẩn thận nhìn chung quanh, rồi hỏi ta: Hoàng tử không chạy đi chơi sao?

Xê nhìn nhà Vua.

- Đây là người thứ hai hỏi Hoàng tử câu đó. Đúng là Bệ hạ kể chuyện khó đoán nó sẽ ra làm sao. Chuyện thật cũng không bằng.

Nhà Vua nói như lời tâm sự:

- Sao là không thật, chuyện của ta lúc nhỏ mà, vì vậy chính lúc đó ta cũng lưỡng lự. Đang đứng yên trên đồng tiền vàng, với ý nghĩ... lượn nó, mà chạy đi thì ông ta thấy, cười cho. Ông ta biết chứ không à, hậu vận ta sẽ khó nếu sau này, ta làm vua mà ông ta vẫn làm quan Ngân Khố. Làm sao tránh khỏi ông ta sẽ to nhỏ cho mọi người nghe. Ta nói: ngài cứ đi còn ta đứng nghỉ chân một chút. Ông ta bước đi, nhưng lùi trở lại, cùng đứng... nghỉ chân với ta mới lạ.

Quan Ngự Y thưa:

- Thần không nghĩ là ông quan Ngân Khố chỉ nghỉ chân.

Nhà Vua đang theo dòng suy nghĩ của mình:

- Nhưng ông ta cứ nghỉ chân, mới là lạ. Sau đó ta quyết định chạy đi chơi cho khỏe. Quan Ngân Khố cũng chạy theo... chơi, nhưng ông quá mập nên không chạy kịp ta, cũng có khi ông ta làm ra vẻ như vậy. Khi ta khuất ở khúc quanh, ông đứng lại thở rồi nhìn quanh quẩn, ta chạy vòng qua luống cỏ, qua các vòm cây, tới nhà mát, ngồi cạnh cha ta sau bức rèm tre.

Xê và quan Ngự Y im lặng. Chờ nghe Vua nói tiếp. Vua vừa kể vừa cười:

- Cha ta và ta thấy ông quan Ngân Khố đang chạy thì bỗng ngưng lại. Con đường lúc này vắng.

Quan Ngự Y cũng cười:

- Thừa... lượm.

- Thì lượm.

Hoàng tử nhỏ năm xưa, nay là ông Vua già mỉm cười, nói tiếp:

- Không hiểu là ông ta thấy đồng tiền lúc nào. Có lẽ lúc rút quạt, nhìn thấy ta, ta nghĩ rằng, ông cũng không chú ý, một lúc sau ta vẫn đứng đó, làm cho ông ta ngạc nhiên - dưới cò có gì thế - Không có gì dưới trần gian này tránh khỏi cặp mắt người phàm. Mỗi người làm theo cách riêng. Quan Ngân Khố đang lượm tiền, nhưng khổ là có một người trong các quan, xuất hiện ở khúc quanh, ông nẩy đi một mình, sự đời nhiều lúc tréo ngoe, chẳng muốn mà gặp. Quan Ngân Khố bật người đứng lên, ngược nhìn lên cành cây bên kia đường, miệng huýt sáo.

- Thừa Bệ hạ, ai là người mới tới.

- Người mới tới là một chức quan nhỏ, ông ta có khuôn mặt dài, trông vui vui. Khi ông nẩy ngang qua, thấy quan Ngân Khố... nhìn cành cây bên kia đường, ông dừng lại nhìn theo, nói cho đúng thì cả hai chẳng ai thấy gì lạ. Là họ vẫn nhìn, một lúc sau quay lại nhìn nhau, rồi nhìn cành cây. Phong cảnh thông thường, không có gì đặc sắc. Vì chỗ này yên tĩnh cho nên Hoàng Thượng và ta nghe tiếng quan Ngân Khố vắng lại: - Đứng nghỉ chân nhìn mấy con chim đậu trên cành cũng vui.

Mắt Nhà Vua làm như đang ngắm nhìn bầy chim. Nhưng miệng ngài lại nói khác:

- Có con chim nào đâu, khá lâu mới có một, chỉ một con chim bay ngang, nhưng nó lại không đậu trên cành cây. Dù sao thì bây giờ mới có thể nói là quan Ngân Khố nhìn chim và huyết sáo, lúc này thì chưa... nhưng vẫn nhìn như có chim.

Vua, nàng Xê và quan Ngự Y cười.

- Cha ta chăm chú theo dõi hai ông quan. Chưa bao giờ ta thấy mặt người hài hước như hôm đó. Khác hẳn khuôn mặt khó khăn vào những buổi lâm triều, khi Hoàng Thượng ban các lệnh xuống cho các quan. Nói sao bây giờ, tò mò cũng không phải, hình như Cha ta đang khám phá một việc gì đó rất thú vị. Trong tâm tánh con người, những thái độ khác thường, vào lúc họ ở trong cảnh... khó xử.

Quan Ngự Y chuyên nói về cây lá làm thuốc. Bỗng nhiên ông ta nói về... tâm trạng:

- Đúng là khó. Mỗi người một tâm trạng, mà ở đây là tâm trạng bất ổn, giấu giếm.

Chẳng ngờ nội dung này có người biết, mà người đó lại là Xê.

- Tâm trạng, sẽ cho thấy qua cử chỉ, hay hành động, đối phó ngầm. Đúng ra ông quan này muốn ông kia đi cho rảnh. Để ông ta tìm lượm đồng tiền.

Nhà Vua kết luận tạm thời:

- Chưa hẳn là hầu hết các quan, trong chuyện này tham lam, có khi chỉ tò mò hay tìm cảm giác lạ.

Xê trở lại nội dung cũ:

- Cảm giác thì nhiều cảm giác. Cũng có người kỳ đòi, thưa Bệ hạ, thần thiếp biết vài sự đòi nơi thiếp ở trước khi được tuyển vào cung làm người kể chuyện. Nhiều người có tiền đầy chứ nhưng khi đi chợ, mua hàng, trả xong tiền, cũng phải... nhón một món nhỏ. Các bà thì là một trái Ớt, hay cọng hành. Trường hợp này, tay thì nhón lấy, còn chân đứng trên đồng tiền tìm cách lượm thì tuyệt.

Song lần này Xê nói không rõ lắm. Quan Ngự Y cố giải thích, nhưng cũng không rõ hơn:

- Đó là cổ tật, không phải tánh. Ai cũng vậy.

Có lẽ mọi người khá nhột nhạt. Nhà Vua không khác, ngài kể tiếp:

- Ta thấy ông quan Ngân Khố vừa huýt sáo vừa cúi xuống gãi gãi ống chân, như bị kiến cắn, thật ra ông tìm hết cách để lượm đồng tiền. Cha ta lại cười lớn, lạ chưa, tay của quan Ngân Khố đã tới đồng tiền vàng, nhưng ông lượm nó không lên. Mỗi lần ông quan nhỏ không nhìn càn cây, mà quay lại nhìn quan Ngân Khố, thì ông quan này lại gãi ống chân... sau đó cố lượm...

Quan Ngự Y có lẽ đã đoán ra chuyện. Hiểu như nàng Xê là đúng, phải biết cách chăm chú nghe Vua nói, và đừng chen vào, ngài không muốn ai thông minh hơn mình. Cho nên Vua nói nhanh hơn.

- Cuối cùng, hai ông ngồi chồm hổm nói chuyện râm ran vui vẻ, quan Ngân Khố cứ “lượm” đồng tiền dưới giày một cách kín đáo, nhưng vẫn chưa được. Trên nhà mát nhìn xuống, ta thấy quan Ngân Khố bỏ đi, giậm giậm chân như là rũ bỏ những con kiến, hay sau khi nghỉ chân giờ đã hết mối.

- Dù cho không mối.

- Cũng hay, hôm đó sao mà có khá nhiều người nghỉ chân, mà chỉ nghỉ ở chỗ có đồng tiền. Bây giờ thì buồn cười hơn, chỗ nghỉ chân, éo le lại có hai ba người. Ông quan nhỏ còn ngồi lại, ông xoay lưng che đồng tiền, nói gì đó với quan Ngân Khố đang đi đằng trước. Một quan khác đi ngang qua, nhìn thấy quan nhỏ, ông nẩy tới ngồi đối diện... Cả hai cứ trò chuyện, thỉnh thoảng, ông quan nhỏ đưa tay ra sau... gãi lưng, thật ra mò bới dưới cỏ, sau đó, gỡ, cạy, bứt đồng tiền, nhưng vẫn không được. Mà bàn tay thì dính đầy đất.

Nàng Xê làm ra vẻ ngây thơ:

- Không được là vì sao ạ?

Nhà Vua nhìn nàng Xê nói nhỏ:

- Lúc đó chính ta cũng khờ như nàng bây giờ.

Chuyện khác, là ta ở khá xa không trông rõ mặt, chỉ thấy ông quan nhỏ đi, cũng còn làm bộ như gãi lưng. Nhưng lật đật, vấp chân vào một cục gạch, suýt té.

Quan Ngự Y:

- Thưa, vì sợ người nào đó nhìn thấy. Quan Ngâm Khố chắc cũng biết.

- Biết, cho nên ông ta ngoái lại cười, không hẳn là vì việc vấp té mà là chuyện... gãi lưng.

- Và rồi, luân phiên người này khuất thì người kia tới. Các quan cứ chần chờ ở khúc quanh. Thật ra như đã nói, có người chưa biết vật gì nằm dưới cỏ, mọi người cứ nôn nao làm sao.

Nàng Xê:

- Thưa Bệ hạ, nhưng ai cũng làm như không chú ý.

- Không sai. Con đường do có người đi mà có, giờ thì cỏ mòn vẹt, cho thấy lối đi tới chỗ có đồng tiền, dưới cỏ đã có nhiều dấu chân. Một quan khác, đi cũng khoanh tay, mà dừng lại cũng khoanh tay. Ông ta đi thẳng tới nhìn tìm xem cái gì lẩn dưới cỏ. Ông ta... à lên một tiếng. Rất coi thường mọi sự, ông đi chậm sau lưng ông quan nhỏ, dù chậm nhưng cũng vượt qua ông này, rồi mất hút ở khúc quanh.

Nàng Xê hô lên:

- Ông quan “khoanh tay” là một người đặc biệt.

Nhà Vua lại phán:

- Không sai.

Quan Ngự Y khen:

- Cha ngài đúng là một nhà viết kịch bản tài ba, nhà đạo diễn, thiết kế sân khấu, dàn dựng tuyệt chiêu.

Quan Ngự Y lo lắng, nghi ngờ:

- Có khi quan Ngân Khố viết kịch bản này và diễn luôn không chừng.

Nàng Xê:

- Lúc nào cũng đa nghi. Có điều Bệ hạ cho thiệp hỏi.

- Ta cho phép.

- Các quan kia biết rằng Vua cha và Hoàng tử ngồi trên nhà mát không?

Nhà Vua nói thật chậm. Như mỗi khi nói về những điều đặc biệt.

- Không hề biết. Làm sao mà biết được, cho tới nhiều năm sau, các quan đó cũng không còn, mà Cha ta cũng mất rồi, có lẽ nói ra thì ngượng, cho nên mọi người ngậm tẩm mang theo câu chuyện hôm đó, mỗi người một cách. Ngay chính bây giờ ta già rồi, ta mới có dịp nói. Có điều là quan Ngân Khố “cha” lúc ta còn nhỏ, và con trai của ông ấy, là quan Ngân Khố “con” hiện tại có giống tánh nhau không... tức là cái gì cũng... lượm?



TUNG
QUAN 10

Nhà Vua nhìn quanh trước khi nói:

- Còn một việc, tuy nói là ngậm tằm, nhưng liệu quan Ngân Khố cha có nói cho con trai mình chuyện ngày xưa ta đứng trên đồng tiền, và muốn lượm nó không, điều đó ám ảnh ta ngày đêm. Người thường thì không việc gì nhưng ta lại là Vua - hiểu chứ - chính vì vậy mà ta tin các người, chỉ muốn kể riêng, cho các người nghe, nhớ đừng cho quan Ngân Khố "con" biết. Hôm nào ta với nàng Xê và quan Ngự Y tới chỗ cũ, dàn dựng lại tích xưa ấy xem sao.

Quan Ngự Y sợ trách nhiệm:

- Hay là Nhà Vua cho thần khỏi đi coi. Thần sợ mất lòng các quan khác.

Nhà Vua kể tiếp:

- Thông thường các buổi sáng, cha ta với các quan dạo quanh khu vườn đúng ba lần. Lúc nào cha ta cũng về cung trước, các quan không nghĩ rằng cha ta ngồi trên nhà mát. Hoàng Thượng chỉ cho ta thấy quan Ngân Khố, ngài hỏi như đó: Ai kia - rồi cha ta cười lớn nói tiếp: Cũng là quan Ngân Khố.

Quan Ngự Y:

- Quan Ngân Khố.

- Chính ông ấy, ông lụm cụm chạy qua khỏi đồng tiền, không thềm nhìn lại. Tiếp tục là một nhóm ba người, đi chậm qua, hai người kia làm như thần nhiên,

còn một người vừa đi vừa liếc nhanh đồng tiền vàng nằm dưới cỏ. Người đi một mình ngang qua là vị quan nhỏ, lúc này trên đường đã vắng, ông ta lại... ngồi xuống cố gỡ cái đồng tiền, nhưng... vẫn không xong.

Nhà vua cầm ly rượu trên tay nhẩn nha nói:

- Tôi thì không nói về cứ chỉ của các quan nữa. Điều mà ta muốn nói là, mọi người đều biết có đồng tiền vàng của ai đó “làm rơi” trên đường. Lần lượt họ đi riêng ra và canh chừng nhau, mỗi người mỗi cách... đi và cách... lượm. Có người ghé lại thật nhanh, gỡ nhanh và chạy nhanh, cũng không... lượm được, ngượng ngịu, mắc cỡ, sợ người ta biết mình hổ. Có người thì chậm rãi hờ hững như vô tình, song ai cũng muốn... lượm.

Nàng Xê như hiểu ra:

- Ai cũng tham tiền.

- Sòng phẳng mà nói cũng có khi do tò mò. Nhưng lạ là ai cũng nín thinh, không ai nói với ai bí mật của nó. Buồn cười là bí mật của đồng tiền vàng được ai đó gắp, hay dán chặt dưới đường vẫn trôi theo thời gian. Mọi người ra về, nhưng cha ta vẫn ngồi chờ. Gần như một người câu cá, mà đúng thật một lúc sau, con cá lợi tới.

Nàng Xê cứ hay làm bộ ngây thơ:

- Con cá lợi trên cạn.

- Nói vậy cũng không sai lắm. Ông quan “khoanh tay” từ một lùm cây bên đường, dò xét, thận trọng bước ra, rồi đi nhanh tới gờ đồng tiền. Nhưng như những người trước, vẫn không được. Ông bèn buông thông hai tay... đi một nước không thềm nhìn lại. Ngày hôm sau đồng tiền biến mất, như trước đây nó không có ở đó.

Nhà Vua chấm dứt câu chuyện, mọi người im lặng ngẫm nghĩ. Tự nhiên, hay là bỗng nhiên, không ai ngờ là cái ông “bạn già” của Vua, chính là quan Ngự Y lù khù bày trò, ông chậm chạp bước xuống thềm. Ông... “khoanh tay” đi một vòng, hai vòng, ba vòng rồi ngưng lại... trước mặt nhà Vua, ông cúi xuống bới cỏ lượm đồng tiền ảo. Ông chạy đi chạy tới, thở hồng hộc, ông gờ, ông xeo, ông nạy, ông nhìn, ông ngó chung quanh, điệu bộ tức cười như là Hề. Ông... gãi lưng, đứng nhìn chim miêng huýt gió, tiếp tục cạy, gõ, và sau cùng ông thở dài, buông thông hai tay, mặt mày ngơ ngáo, đi một hơi. Ông tránh cục gạch dưới đường, tuy vậy, tức không hề vấp chân vào nó, ông cũng suýt chút té và kỳ cục chưa ông té thật.

Vua cười ha hả, nhìn qua thấy nàng XêRêNát cũng cười. Mà quan Ngự Y đang diễn cũng cười lớn. Một ngày lại qua với chuyện vui vui. Quan Ngự Y không còn lo ông quan Ngân Khố “con” biết ông nghe chuyện của ông Ngân Khố cha. Không lo nên khỏi uống thuốc cũng hết ho.

Mặt chuột

Quan Ngự Y diễn kịch hài hước thuộc hạng thiên tài. Do ngẫu hứng rất nghệ sĩ của ông thầy thuốc. Nhà vua liền có ý nghĩ thành lập một đoàn hát tuồng. Có lẽ là chỉ diễn trong cung. Các thành viên không ai khác hơn là chính ngài cùng với nàng Xê và quan Ngự Y. Nhưng Xê nói: - Phải có thêm một người. Không thể có ai khác hơn là quan Thừa Tướng, tiện thể vì ông là kịch sĩ bẩm sinh, so với quan Ngự Y thì dù ông nầy là thiên tài, nhưng Thừa Tướng diễn chuyên nghiệp hơn. Thiên tài không hẳn là chuyên nghiệp, bằng chứng là lúc nào cũng thấy ông ta... diễn, diễn rất có duyên, xử lý tình cảnh thông minh, như vậy mới là chuyên nghiệp. Càng lợi hơn, nghe nói ông Thừa Tướng còn có thêm nghề soạn giả. Nhà vua cũng thích mọi người hát hò, diễn kịch, với nhau cho vui. Nhà Vua cho gọi ngay quan Thừa Tướng, vừa tới ông cung kính phất ống tay áo, thưa bẩm, màu mè:

- Thừa, có thần.

Nhà vua hỏi thẳng vào việc:

- Ta nghe nói quan Thừa Tướng viết được tuồng hát.

Vừa mới đó mà tiếng nói của Thừa Tướng khác hẳn:

- Thừa, đó là nghề kiếm gạo trước kia.

Nhà Vua vui, vì tìm thấy người làm được cái việc mà ông muốn:

- Nay ta có ý tìm một tuồng lạ diễn ngay. Thừa Tướng diễn liền cho ta coi.

Quan Thừa Tướng rất mau mắn:

- Ngay bây giờ?

- Tuồng gì?

- Dà dà, đó là tuồng Mật Chuột ạ.

Quan Thừa Tướng thoát chốc biến dạng, trông hay hay, đúng là kịch sĩ bẩm sinh. Ông chỉ cần xoay ngược cái mao có mấy cộng lông gà ra sau gáy. Cột chéo hai vạt áo dài, là thành người nào đó rất tiểu ngạo.

- Tuồng là như vậy: Thần đóng vai chánh là cái Lão Tam không nghề nghề gì. Thịnh thoảng mới có người trong làng thuê khơi lại cái giếng, Lão chui tọt xuống vét. Lại có người nhờ lợp lại mái nhà, Lão trèo lên lợp. Gặp lúc mùa màng bị chuột cắn phá Lão Tam chuyên đi bắt bắt chuột chặt đuôi lãnh thưởng.

Quan Thừa Tướng chui xuống cái ghế. Lại trèo lên

mặt ghế. Chạy vòng vòng chiếc ghế, bầy chuột. Nhà Vua nhắc nhở nhà soạn giả vào nội dung của... tuồng.

- Mật Chuột thế nào?

- Mật chuột, có nhưng không phải dưới giềng, cũng không phải trên mái nhà của người ta, mà ngay trong căn chòi của Lão Tam.

- Chuột có mật à, để làm gì?

Thừa Tướng cười toe:

- Mật bé xiu xiu, thoa vào mi mắt một chút, đi đánh bài thì vừa cả chủ cái ạ.

- Ai nói như vậy?

- Một ông bầu gánh hát.

- Diễn tiếp xem sao!

Quan Thừa Tướng thả người ngã xuống, nằm khoèo dưới chân ghế, đuổi... chuột:

- Chuột xì, chuột xì xì.

Thật là khó, vì quan Thừa Tướng vừa là vai chánh, vừa là soạn giả. Quan phải làm một lúc hai ba việc. Vừa đọc diễn, vừa diễn những vai chung quanh, lại kể từng lớp tuồng. Quan ngồi chồm hóm trên ghế, nhìn quanh quất, diễn động tác kịch câm... nhưng có nói:

- Căn chòi của Lão Tam nhiều chuột, đêm nằm trên giường ngủ, chuột bò lên người Lão cắn ngón tay ngón chân.

Lão Tam nhăn nhó:

- Ui da, ui da.

Lão Tam nhảy xuống... giường, nhìn chăm chăm một nơi, nhút nhút râu:

- Con chuột đây rồi.

Cứ hình dung một con chuột già vểnh râu nhìn Lão. Còn Lão thì tay vén ống quần, tay cầm cây chổi chà, chui xuống gầm giường đập con chuột, chuột chạy loanh quanh. Lão Tam chui ra đứng lên, vô ý đụng đầu vào cạnh giường. Suốt ngày Lão nhìn con chuột nẩy cũng quen mắt, chuột và chủ nhà cứ lườm nhau. Lão Tam phát hiện một việc, ông ta lại nhúc nhích hàm râu, rồi nói lớn:

- À há. Tưởng gì chứ mật chuột trong chồi của ta không thiếu.

Làng núi nơi Lão Tam cư ngụ, làm nghề đập đá. Ngày nào cũng có sòng bài, mà Tết thì đánh bài càng hăng, đánh suốt từ chiều ngày ba mươi cho tới dọc theo tháng giêng. Rất nhiều người trong làng, không xem đập đá là nghề chính, mà đánh bài mới là com áo, lạ chưa. Lão Tam lim dim mắt:

- Cứ đánh bài suốt đi các con. Nếu ta có mật chuột thì ta giàu lớn. Bao nhiêu tiền xu tiền giấy đổ vào túi ta.

Nói vậy chứ không dễ, làm sao lấy được mật chuột.

Người ta nói nó mà hoảng vía thì chút mật của nó cũng tan. Phải lấy mật con chuột lúc nó chưa biết sợ. Có một việc khác, làng này cứ gần Tết thì có gánh hát tới. Cũng là cái gánh hát có ông bầu nói chuyện Mật Chuột, và anh hề ồm tong này thôi, mà khán giả thì đã quen mặt.

- Có cần diễn, hay nói tới gánh hát đó không?

Vua hỏi. Quan Thừa Tướng vội vàng giải thích:

- Có ạ. Chuyện chi cũng có giây mờ rế má của nó. Vì cái sân khấu ngoài kia không có nóc che, các nghệ sĩ chia nhau xin ở trong nhà dân. Ông bầu với anh hề dạo quanh và thấy căn chòi của Lão Tam.

Quan Thừa Tướng đứng bên này, đóng vai ông bầu. Nói tiếng the the như gà mái, cười cười:

- Lão Tam khỏe chứ, khỏe chứ?!?

Ông lại chạy qua bên kia, vào vai Lão Tam, nói giọng ồm ồm như con bò rống.

- Ừm, ừm khỏe... lúc nào cũng khỏe!

Ông bầu the the:

- Chuyện tôi nói năm trước Lão nghĩ sao rồi?

Lão Tam giọng trầm:

- Hừm Mật Chuột à, nghe vậy thôi, nghĩ gì đâu.

Lúc đó con chuột ghẻ chốc, già khản, thò cái mỏ nhọn ra khỏi hang. Nghe Lão Tam với ông bầu nói

chuyện. Khuya tan hát. Ông bầu với tay hể về tới nhà Lão Tam đã thấy ông ta chiên xào trong bếp, mùi vị khen khét. Sau vài ly rượu Lão Tam hỏi ông bầu với tay hể rằng, món thịt xào có ngon không, và đó là thịt gì. Ông bầu không đoán ra, còn tay hể thì đang có một miếng thịt to trong miệng. Lão Tam nói:

- Thịt con chuột hồi sáng đó mà.

Tay hể nồn tháo:

- Thịt chuột ghẻ.

Ông bầu trợn tròn mắt:

- Ôi, ôi bầu gánh hát mà ăn thịt chuột, hát không đậu giàn đâu.

Lão Tam thì tỉnh như con sáo. Lão nói rằng Lão phải đổ nước vào hang con chuột già. Mới bắt được nó, ép nó ăn no, rồi dùng kim chỉ, may kín hậu môn con chuột, bởi vậy nó không cho chất thải ra được ngả sau. Con chuột không cách nào khác, phải nồn cả gan mật ra ngoài. Dưới ánh đèn dầu tù mù, Lão Tam đưa cái túi mật chuột bé xíu xiu cho ông bầu và tay hể kia coi.

- Mật chuột đây nè.

Trong đêm, cả ba nhìn ngấm túi mật con chuột, màu đen tuyền. Duy chỉ trong bóng tối, nó mới phát ra chút sáng xanh, như lân tinh. Ông bầu và tay hể kia có máu cờ bạc, như vậy là đủ tay đánh bài điểm.

Họ chia bài, Lão Tam thử thoa một chút mật chuột lên mi mắt, quá thật, tuy nó có mùi hôi khó chịu nổi, nhưng đổi lại mắt Lão thấy bên kia những lá bài. Lão Tam bàn chuyện làm ăn. Thế này... thế này.

- Lão có chút ít xu, khi lợp nhà, vét giếng, bẫy chuột.

Ông bầu hiểu ý của Lão Tam, mà tay hẻ máu me cờ bạc kia cũng không chậm hiểu lắm. Ông bầu hùn hết phần còn lại, của số tiền bán vé buổi diễn tuồng, sau khi phát lương cho đào kép. Tay hẻ góp chút tiền còm vì anh ta còn để dành mua thuốc phiện... Ngày Tết gánh hát diễn 3 xuất sáng trưa và tối ở sân bãi "Nhà Hát Hy Lạp" cạnh núi đá, gọi là khu lễ hội, giải trí. Nhân vậy người ta cũng bày sòng bạc, gần sát bên đó thôi. Đứng trên sân khấu đào kép cũng nôn nao, nhìn xuống đã thấy vài anh chị chưa tới tuồng ngồi xồm bồm ké vang rân. Cả làng núi không khác cái hội chợ đỏ đen. Ban đầu Lão Tam cũng làm như thua đã chứ. Lão than:

- Bài xui quá, thua sạch. Đi thôi.

Lão vén ống quần, vắt áo lên vai, bỏ chân qua sòng khác. Ở đây chơi bài điểm, mỗi người, dù con non hay chủ cái chỉ có ba lá bài. Bài 10 điểm là thua tất, dù con non chỉ 01 điểm. Đêm đầu khi tan hát ông bầu với tay hẻ kia cũng chung sòng với Lão Tam, cả ba thua không còn một xu. Ngày hôm sau không ai đi coi hát mà chỉ đánh bài. Đào chánh, kép độc, quân

sĩ, tỳ nữ trong gánh hát cũng kéo nhau ngồi sòng. Canh bài đang hăng, tiền xu tiền kẽm kêu leng keng sôi nổi. Một lúc Lão Tam lấy cái chéو khăn quần trên cổ, chùi lên mi mắt, tất nhiên là có mặt chuột. Mùi hôi như chuột chết đâu đây, nhưng con bạc hình mũi, làm sao biết đó là Mặt Chuột trên mi mắt Lão Tam. Tiếc thật mới có cái túi mặt bé tẻo teo của con chuột ghê.

- Ghê vậy mà mặt tốt khiếp.

Trên đường về nhà Lão Tam khoái chí cười khan. Tiếng cười của Lão khiến cho các con chuột đồng quanh đó khiếp hỏn, chạy trốn. Khi về tới căn chòi của mình Lão đã thấy ông bầu và tay hề ngồi chờ. Lão Tam dốc hết tiền xu, tiền giấy, tiền kẽm, trong các cái túi lớn nhỏ ra bàn, từ sáng tới chiều Lão thắng đậm. Lão cũng khôn ra, không ngồi một sòng, và cũng có khi cần thua thì phải thua, để khi ăn bài mọi người nghĩ là Lão hên, tốt bài.

- Mặt chuột.

- Làm sao có thêm mặt chuột?

Nguyên liệu không phải mua, chỉ cần ít vốn tiền mặt đi đánh bài, lại lời to. Vậy là trong đêm, cả ba, trong đó có anh hề nghiện, anh ta chỉ soi đèn, họ ra đồng gài trúm bắt chuột, may dít chuộc, lấy mặt theo cách của Lão Tam. Trời chưa sáng Lão Tam đã có mặt



ở các sông bãi. Nhiều đêm sau, cả ban ngày, và suốt tháng giêng Lão Tam cứ bắt chuột, lấy mật. Mà túi mật thì bé xiu xiu như đầu kim, thoáng chút đã hết.

Lão Tam và ông bầu bắt biết bao nhiêu chuột, anh hề thì không.

- Sợ lắm.

- Sợ thì chia tiền ít nha?

Ông bầu thì lúc nào cũng có phát đủ lương cho anh ta đâu. Nói gì là tiền bài bạc. Lũ chuột trốn cũng không thoát bẫy trong nhà hay là trộm ngoài đồng của Lão Tam, mà Lão thì như đã nói, biết nghề bẫy chuột chặt đuôi lãnh thưởng. Không ai ghét Lão Tam cho bằng lũ chuột. Chuột ghét Lão hơn là ghét mèo. Chuột trong nhà Tam, trong nhà người khác biến mất, chuột ngoài đồng cũng không còn một con.

Nàng Xê nói:

- Chuột thì sinh sản nhanh, chúng tạm thời lánh mặt Lão Tam đó thôi.

Quan Thừa Tướng ngồi trên ghế, bắt chéo chân, rung đùi:

- Hà hà, chỉ vài cái Tết nhờ mật chuột mà Lão Tam ta giàu phát lên.

Nhà Vua hơi lo về cái nguyên liệu này. Chuột chết nhiều thì tốt, khó là ở chỗ bọm bải biết thì khôn.

Chúng chỉ lo bài bạc, rồi to. Ngài hỏi lại:

- Nhờ mật chuột.

- Thừa Bệ hạ, chính là nhờ mật chuột. Căn nhà của Lão Tam lớn và đẹp nhất trong làng núi. Nói về cái anh hề ốm tong, kiếm được tí chút, lại lên đường tha phương cầu thực, anh ta vô tâm. Người trong làng núi lại đập đá, có khi nghỉ tay, rảnh rỗi mới chợt nhớ: Ơ sao lúc nầy không thấy bóng một con chuột. Không ai biết chuột ở ngay dưới nền nhà của Lão Tam. Lão ta ngồi trên những đồng tiền, do mật chuột mà có. Lão biết sao được, biết lúc nào thì lũ chuột sẽ leo lên giường của Lão, không chỉ là cắn ngón chân, mà... đòi lại mật.

Quan Thừa Tướng vẫn ngồi rung đùi, cười cười. Râu nhúc nhích, mắt hấp háy, hai tay đếm tiền. Thỉnh thoảng thoa chút mật chuột lên mi mắt. Vua nói:

- Quan Thừa Tướng không cần phải diễn nữa. Cực khổ cho cái thân già của khanh quá, nghỉ cho khỏe. Phải khen là khanh diễn giỏi, diễn có duyên. Ta hứa sẽ thành lập đoàn hát tuồng cho khanh làm việc mà khanh thích. Và đi diễn khắp nơi cho khán giả coi nhé. Nhớ rằng, phàm thì làm việc gì không phải đều có hậu quả. Tuồng Mật Chuột của khanh sáng tác khéo lắm. Khanh đóng vai Lão Tam, quan Ngự Y sẽ đóng vai anh hề, tội nghiệp anh ta, có biết gì ngoài

việc làm hề, với chút tiền hùn vốn đánh bài, mà kiếm chẳng được bao nhiêu. Tiếc là anh ta dính chút mật chuột, thương thay anh hề nầy.

Một lúc sau, theo tính cách của ngài, Nhà Vua chậm rãi hỏi quan Thừa Tướng:

- Ông bầu trong chuyện khanh kể có thật ngoài đời không.

- Thừa Bệ hạ. Không phải một mà nhiều người như vậy.

- Đó là một vai cần... quên. Về nghề làm ông bầu thì quý rồi, nhưng ông nầy đi lông bông, già chuyện, rách việc, nghe ai nói “gì đó” về mật chuột, lại vui miệng đem chuyện nói với Lão Tam. Có khi nghe ai nói “gì đó” thì cũng dùng nói với người khác làm gì... cho có chuyện lùm xùm mất công. Ngày mai sẽ tập các vai khác, ta sẽ mời Hoàng Hậu tới coi.

- Thừa vâng.

Quan Thừa Tướng ra khỏi Hoàng cung. Vua nhìn theo vẫn thấy ông ta... đếm tiền. Còn nàng Xê từ khi Vua ký hợp đồng mới, nàng không thức khuya kể chuyện, nàng ngủ nhiều quá, nên bây giờ ngủ không được nữa. Xê muốn kể chuyện:

- Nhà Vua không cho thiếp kể chuyện thì thiếp ở trong cung làm gì.

- Thì kể, nhưng ngắn thôi nhé.

- Hôm kia khi ngồi đưa chân xuống suối. Thiếp... bị con.

Vua hỏi:

- Cá cắn chân nàng à.

Nàng Xê:

- Không... phải cá mà là một con ruồi.

Nhà Vua ngạc nhiên:

- Ruồi sao lại ở dưới nước.

Nhà Vua lơ đãng không muốn nghe. Ngài chưa biết có loài nhện hay còn gọi là ruồi nhẹ. Nó khinh công trên mặt nước, thậm chí là lặn xuống. Ngài chỉ hỏi cho có chuyện. Như lúc trước Xê ham ngủ kể chuyện cho có.

- Con ruồi làm sao?

- Con ruồi chui vô lỗ tai thần thiếp. Cho tới hôm nay nó vẫn không chịu bay ra.

Lời nguyên phù thủy

T hừa Tướng đã ra về. Còn quan Ngự Y chuẩn bị bước. Ông ta giật mình... trước khi nghe tiếng Vua gọi. Vì hầu như ngày nào cũng vài vụ như vậy, quen tai quen việc.

- Quan Ngự Y!

Ông già lụm cụm thưa:

- Dạ, còn đứng đây, thần chưa... hồi cung.

Nhà Vua không nhìn ông ta:

- Biết rồi, có việc cho người. Một con ruồi bay vô lỗ tai nàng Xê.

Chiều rồi phải về nấu cơm cho bà nhà thôi. Quan Ngự Y đùn đẩy:

- Thần nghĩ là nó sẽ phải bay ra. Nhiều người bị con ruồi, con muỗi, con bù mất, bay vô lỗ tai rồi nó cũng phải bay ra.

Nàng Xê giải thích, một con gì bay vào tai người

ta, cũng thông thường. Nhưng trở thành hiện tượng có một không hai như nàng thì mọi người cần biết thêm. Xê nói như sau:

- Nhưng con ruồi không cần bay ra. Vì thiếp nuôi nó trong lỗ tai.

Nhà Vua đang thêm thiếp, bỗng mở to mắt. Nàng Xê, sau những ngày cạn chuyện, bây giờ nàng đã lấy lại phong độ rồi chăng. Tưởng tượng nổi không, ngay chính quan Ngự Y là vua tướng tượng. cũng khó mà... tưởng tượng nổi chuyện nàng Xê nuôi con ruồi trong lỗ tai.

Xê nói:

- Nó là con ruồi Xê quen biết trước, không phải là con ruồi lạ mới quen. Nhà Vua nhớ không hồi năm trước ngài cho thần thiếp đi theo trong chuyến du hành của ngài ở vùng biển Cát Vàng không?

Những chuyện như vậy, hàm râu của nhà Vua bình thường, vì chẳng đáng quan tâm.

- Ta nhớ, nhưng có chuyện gì liên quan tới con ruồi.

Nàng Xê làm cho câu chuyện... ấm dần lên:

- Nó là con ruồi. Nhưng không phải chỉ là ruồi thôi đâu, nhìn xem.

Đúng lúc đó chính quan Ngự Y là người cho rằng, mình biết hết mọi sự trên đời, nhiều người khác cũng

nghĩ vậy, ở đây có thể là các nhà Phù Thủy, nếu có mặt cũng phải há hốc ngạc nhiên. Cái gì vậy hỡi trời, từ trong lỗ tai bên trái của nàng Xê, bước ra một... con ruồi bé tí tẹo. Con ruồi bước qua đứng trong lòng bàn tay nàng. Xê giới thiệu:

- Người ruồi đấy.

Có lẽ đây là một trong những trò ảo thuật của XêRêNát. Song Nhà Vua không biết mánh của trò này. Râu của Vua... ngứa ngáy, có lẽ vì ngạc nhiên, nó gây nên cảm giác nhột nhạt lạ kỳ, như ruồi cắn, lần đầu tiên râu của Vua ngứa. Có con vi khuẩn nào bám râu ngài chăng? Phải may cho ngài cái túi bọc râu thôi. Nàng Xê nói thêm:

- Chẳng có gì phải giải thích, lúc đó “anh ấy” là con ruồi... hành khách duy nhất trên chuyến xe du hành vùng biển Cát Vàng với ngài.

Nhà vua cố nhớ:

- Anh ấy.

Xê nói tiếp:

- Thưa đúng là anh ấy đang ở đây. Thần biết rằng một con ruồi tầm thường, thì hơn cả những gì tầm thường nhất. Con ruồi làm cho người ta bực mình. Nhớ làm gì một con ruồi trong hàng triệu con ruồi giống nhau. Còn đây là “Người Ruồi”.

Không khác bộ phim Trộm Mắt Phật. “Người Ruồi”

bây giờ đứng trong lòng bàn tay nàng Xê. Lúc đầu vua ngần ngại, ngại vốn sợ ruồi, sau đó ngại quen dần, ngại mang mực kính ngắm nghía “Người Ruồi”. Vui nhé, tuy vẫn còn hơi rợn rợn, rõ ràng qua mực kính “anh ấy” trông bảnh chọe, cánh màu ve chai, như mặc một cái áo gilê, khá nhiều chân, mà hình như, chân nào cũng có mang giày vải, nhưng “anh ấy” không mặc quần.

Tuy nhiên phải nói một cách vừa phải “Người Ruồi” là do nàng Xê gọi con ruồi kỳ cào kia. Nhìn kỹ thì con ruồi có thể là như người ta trồng cây Bonsai. Có ai đó nghịch ngợm, nuôi ép con ruồi nên nó hơi giống... người. Như là rễ cây có hình thù khác thường, hay là khi người ta bỏ trái bầu trong cái ống, lớn lên thì nó không có eo, mà dài thuổng ra như trái bí. Nhà vua xác nhận:

- Thấy trước mắt rồi. Nhưng chuyện kể về “anh ấy” thì sao hả Xê?

Nàng Xê vào chuyện:

- Lời nguyên của phù thủy.

Nhà vua rất thích chuyện phù thủy:

- A khá lâu ta mới nghe lại chuyện về phù thủy.

Quan Ngự Y nhớ bà “Phù Thủy” của ông ở nhà. Không việc gì cần phải có ông thầy thuốc này ở đây nữa. Nhà vua đưa mắt, quan Ngự Y biết ý lùi ra cửa,

quay mặt thẳng bước về nhà. Trời về chiều, ngoài kia là khu vườn thượng uyển, vào giữa mùa thu lá rụng nhiều. Không gian huyền hoặc, có vẻ thích hợp cho những câu chuyện thần thoại. Xê kể rất cổ điển:

- Ngày xưa ngày xưa, có một ông vua trẻ vui tính, ngài rất tinh nghịch, tìm học được nhiều phép thuật. Vua có thể biến thành người khác, nhiều khi là một cô gái đẹp. Khiến cho các chàng trai còn phải si mê. Phép thuật của vua ngang bằng hay trội hơn các phù thủy thật. Mỗi năm ngài quy tụ nhiều nhà phù thủy tới lâu đài của ngài, mở hội tranh tài cho vui.

Dịp này, một bà phù thủy thưa:

- Phép thuật của nhà vua hơn hẳn chúng thần. Các nhà phù thủy đều nói như thế. Không phải xu nịnh vua mà đó là sự thật. Nghe nói, thậm chí trong đêm, vua còn úm ba la cho Hoàng hậu... bay đi ngủ chỗ khác, nếu như ngài muốn.

Một hôm, cũng trong cuộc thi tài, có ông phù thủy già khàn khú để "hô biến" ông ta thành con cào cào. Con cào cào cắc cớ hỏi vua:

- Ngài có thể biến thành con ruồi được không?

Nhà Vua nhả mặt:

- Ruồi à, ta chúa ghét lũ ruồi vô tích sự. Ta biến thành nó làm gì. Như mọi người biết ta thích biến thành các cô gái thơm tho, vui hơn.

Nhà vua liền biến thành một cô gái “tuyệt đẹp”. Một cô gái có ngực to mông nở, nhưng hàm râu không khác nhà vua, cô gái có giọng nói khàn khàn:

- Ruồi thì ta không thích chút nào, phiền lắm.

Con cào cào hỏi cô gái:

- Vậy thì ngài có thể làm cho chúng biến mất, không còn con nào được không?

Nhà vua biến cô gái trở lại là ngài, nhưng ngài lại quên lấy lại hàm râu.

- Khó đấy.

Ngài sờ cằm, ngài không có râu, trông trẻ ra. Mọi người đều biết, ruồi muỗi chẳng ai thích, phép thuật nào làm chúng biến mất thì hay quá. Nhưng xưa nay chưa thấy ai làm được. Nhiều nhất là chỉ đập từng... em một, rồi do trúng ruồi, các con ruồi khác lại xuất hiện. Chuyện nhỏ vậy mà đúng là phiền, lũ ruồi gây ô nhiễm là thế, phiền phức là vậy mà hàng triệu năm ruồi vẫn đây.

Không nói đâu xa, ngay trong Hoàng cung cũng có ruồi. Phải tuyển người đuổi ruồi, người làm việc này, không cần phải có bằng cấp, chỉ mong là không ngáp, vì ngáp trước mặt vua là phạm thượng. Ban chấm thi bàn nhau - Đầu tiên là thi không ngáp - ngày đầu tuyển chọn có hàng trăm người tới xin thi.

Ngáp cũng hay lây, người bên cạnh nhìn người kia

ngáp, thế là hàng loạt thí sinh cũng ngáp theo. Cho nên khi vào vòng chung kết chỉ còn hai người: Một người có tật không ngáp, nhưng - không - và - có liền nhau, ai dám cam đoan và biết lúc nào anh ta không ngáp, và lúc nào anh ta ngáp. Do vậy mà ban chấm thi chọn người thứ hai, chắc hẳn hơn: Anh ta là một người từ khi sinh ra cho tới lớn, hoàn toàn không biết ngáp là gì, kể cả hành động và ý nghĩa của nó.

Chính ra có chuyện tế nhị. Ví dụ như nhà vua đang nói chuyện quan trọng chẳng hạn, thấy có người đứng cạnh ngáp, ngài... ngáp theo thì còn gì là thể diện. Chuyện đó có thể xảy ra lắm chứ. Lại nói về cuộc thi không ngáp, sau ngày đầu chọn được một. Thí sinh này còn phải thi chuyện khác, thi đứng lâu, có mỗi chân cũng phải đứng, thi phải nhẫn nại, thi không cần nhẫn, thi gương mặt lúc nào cũng vui tươi, hớn hờ: Bởi công việc khá buồn chán là suốt ngày đứng quạt phe phẩy đuổi ruồi cho vua. Khổ là cho tới nay trong cung cũng muốn tuyển thêm một người, để thay phiên. Nhưng tìm đâu ra một người nào nữa không biết ngáp là gì. Thành ra duy nhất có một trụ.

Cho tới khi có cuộc thi tài Phù Thủy, thì thật là hậu đậu, nghe chưa rõ chuyện, các nhà Phù Thủy đã vội kể tai nói nhỏ với nhau rằng: - Dịp thi tài đây rồi - Phải nói là khung cảnh xôm tụ, trang trọng. Mọi người có mặt trong Lâu Đài chăm chú nhìn quan

“Đuổi Ruồi” đứng sau lưng nhà vua. Trong hàng trăm Phù Thủy nhiều nơi tới dự, có một bà già Phù Thủy gọi là “Núi” quay sang nói với ông Phù Thủy già khản:

- Quan “Đuổi Ruồi” nghe lạ tai.

Vì bà ta là Phù Thủy cho nên khi nói “lạ tai”, một trong hai lỗ tai bà ta bỗng nhiên phình to, trông rất lạ. Và mọi người chăm chú nhìn người đàn ông to lớn, có vẻ thật thà, trang phục nghiêm chỉnh, đội mũ hình con ruồi, tay cầm chiếc quạt lông công. Mỗi lần quạt cái chuông nhỏ đeo nơi cổ tay rung nghe leng keng. Cái chuông nhằm vào việc kiểm soát, xem anh ta có ngủ gục hay không. Vì ngủ gục thì không quạt, không quạt, thì chuông không... leng keng. Vua hỏi quan “Đuổi Ruồi”:

- Nhà người định đứng đuổi ruồi suốt đời sao?

Vị quan khiêm tốn nầy thưa:

- Dạ, thưa phải.

- Thưa phải, là thế nào.

- Thưa, vì thần chỉ biết đuổi ruồi thôi ạ. Còn ruồi, thì thần có việc làm ổn định...

Các nhà Phù Thủy vỗ tay nhiệt liệt, không khí vui nhộn hẳn lên. Ai nói Phù Thủy không hài hước. Ông Phù Thủy già khản có mũi con két quay sang nói với bà “Núi”:



- Đây là một người an phận thủ thường. Không tham vọng, không là đối thủ của ai, tốt thôi.

Bà “Núi” lại nói:

- Nghe lạ tai.

Lần nầy thì tai còn lại của bà phình to. Nhưng với vị vua trẻ hiếu động thì khác, tai không phình, râu cũng bình thường. Ngài ngao ngán nhìn ông “Đuổi Ruồi” thờ dài, cũng không biết làm sao mà la rầy vì ông ta nói đúng. Nhưng nếu để ý một chút, ông ta càng... đuổi thì các con ruồi bay vào càng nhiều. Hình như cây quạt của ông ta có vấn đề. Hay là cái ông nầy cũng là Phù Thủy giả danh vào cung thi tài.

Nhà vua muốn mở cuộc thi tài - Làm cho ruồi biến mất - Các phù thủy thì sao, các quan trong triều thì sao, vẫn không ai biết cách nào cho lũ ruồi biến mất. Chính vua làm biến mất nhiều thứ mà ruồi thì chưa. Sau nhiều ngày phân vân tìm đọc các sách phù thủy, không thấy sách nào viết về... phép thuật như vậy. Cho tới khi vua hỏi quan trông coi kho sách cổ, ông nầy chợt nhớ còn duy nhất một cuốn “sách”. Hình khắc lên các thanh tre cũ kỹ có thể nói chuyện về những con ruồi, nếu như ông nhớ không lầm. Cuốn sách hơi hám lạ kỳ, khi ai nhìn nó thì các thanh tre tự mở, nhà vua thấy trong sách toàn là... ruồi. Vua hỏi vị quan sách cổ:

- Sách ruồi viết gì?

- Thưa. Không viết gì, chỉ vẽ toàn là hình những con ruồi thời tiền sử.

Vua nhìn:

- Thì ra vậy!

Các thanh tre mở ra. Nhà Vua nhìn hình vẽ con ruồi đầu tiên trên trái đất. Nó không giống con ruồi ngày nay. Con vi khuẩn cũ lờn thuốc biến thành vi khuẩn khác. Thì ra ruồi có mặt trên trái đất cũng đủ lâu như vi khuẩn. Chúng là những con vi khuẩn biết bay chằng, những con chim thiên di thường mang theo vi khuẩn. Những bầy ruồi cũng thế, nó mang mầm bệnh đi khắp thế gian.

- Làm cách nào cho chúng biến mất.

- Khó chứ không dễ!

Nhà vua cho người đi khắp nơi, tìm các nhà Phù Thủy giỏi nhất. Ai làm cho lũ ruồi biến mất sẽ được phong chức lớn. Lập tức hàng trăm nhà Phù Thủy xin vào yết kiến vua, trong số cũng có người thường, giả danh. Để chứng tỏ tài năng một nhà Phù Thủy chop ngay một con ruồi đang bay:

- Hô biến.

Ông Phù Thủy làm phép thuật rồi hô lớn. Nếu con ruồi biến mất thì những con ruồi khác khó lòng mà còn. Thế nhưng khi mở lòng bàn tay ra, trong đó bay ra... hai con ruồi, chúng biến thành... ba con, bốn con

và... một bầy. Bầy ruồi thành những bầy khác bay đen cả bầu trời.

Nàng XêRêNát không nhìn được cười, dù cho câu chuyện do chính nàng kể. Không còn giới hạn đâu là chuyện kể và đâu là chuyện đời. Trong Hoàng cung vui nhộn hẳn vì câu chuyện của nàng Xê. Nó có yếu tố hài hước hơn là do nàng nghĩ, điều đó làm cho Nhà Vua hài lòng. Hợp đồng cũ lại tái ký với nàng Xê, còn quan Ngự Y thì chỉ ngồi nghe, nếu như ông có mặt. Nhiều khi các tác giả khuyết danh truyền khẩu những câu chuyện đơn giản vui đùa, nhưng qua nhiều cách kể, lần hồi... khó hiểu hơn. Nàng Xê thì trái lại. Mặc dù quan “Đuổi Ruồi” vẫn đứng quạt, vài con ruồi vẫn cứ bu vào Vua:

- Nhưng có ai làm biến mất những con ruồi hay không?

- Có ạ.

- Kể tiếp nhé!

Nàng XêRêNát tiếp tục câu chuyện:

- Chính nhà vua trẻ phải ra tay, ngài là phù thủy giỏi nhất mà. Ngài ban lệnh mỗi người, một ngày, phải giao nộp ít nhất một trăm... một con ruồi. Nhưng nó lại sinh ra, ngày nào cũng giao và ngày nào chúng cũng sinh ra. Phải làm cho chúng biến mất kia mà. Cách nào làm cho một con ruồi biến

mất, sau đó sẽ làm cho nhiều con biến mất, không phải chỉ bắt ruồi.

- Như vậy là thần không có việc làm à.

Quan “Đuổi Ruồi” than. Lạ thay chính ông ta kể duy nhất câu kết của câu chuyện:

- Lời nguyện của nhà vua trẻ, là lời hứa quyết liệt của phù thủy: Ta sẽ làm cho những con ruồi biến mất, nếu không chính ta sẽ thành... con ruồi.

“Người Ruồi” đang đứng trong lòng bàn tay của XêRêNát chính là nhà vua phù thủy. Mọi người nhìn chăm chú “anh ấy”. Con ruồi mà nàng Xê nói là đang nuôi trong lỗ tai của nàng. “Người Ruồi” cúi chào... rồi cất cánh bay theo những con ruồi khác. Lại là một trò ảo thuật của nàng Xê. Ruồi là một trong những điều phiền toái khó chịu nhất cho con người. “Phù thủy” cũng phải chịu thua. Quan “Đuổi Ruồi” lâu nay chỉ biết đuổi ruồi, ai mà ngờ ông quan nhỏ này biết kể chuyện dù là chỉ một câu ở đoạn kết. Vua nghĩ có lẽ “Lời Nguyện” ảnh hưởng tới công việc của ông ta. Cho nên ông cương quyết bảo vệ những con ruồi, khẳng định nó sẽ không biến mất - Cái quạt “kiếm com” của ông ta càng đuổi thì ruồi càng bâu nhiều - Đêm đó Vua ngủ say, cho tới khi mặt trời lên cao Vua vẫn chưa thức: Hay là để cho quan “Đuổi Ruồi” kể tiếp vài chuyện xem sao, không chắc là hay nhưng lạ thì có thể.

Kỹ nữ hát rong

Khi nhà Vua thức giấc, ngài lẩn thẩn: Không nhớ mình phong chức “Đuổi Ruồi” cho ông “quan” này hồi nào, hình như là lời nói đùa, phong chức hàm vậy thôi. Làm gì có quan “Đuổi Ruồi” nghe nhẹ thể. Nghĩ cũng buồn cười, nhiều lúc Vua cũng quên là có người đứng cạnh... quạt ruồi cho mình, chỉ thấy cây quạt phe phẩy, không nghe tiếng chuông leng keng. Vua đã già, còn ông quan “Đuổi Ruồi” thật thà như đếm, hàng ngày vẫn đi làm chăm chỉ, kể từ ngày được trúng tuyển cho tới nay, không chút bê trễ, có người đùa ông này có cung nô bộc.

Quả thật là ông không biết ngáp, và rất hài lòng công việc của mình, thật mà. Khổ cho những ông có sao nói vậy như ông. Ít nói, nhưng tánh ngay thẳng hay làm mất lòng nhiều người. Kể chuyện thì chưa biết sẽ thật thà như thế nào. Còn những người kể chuyện như nàng Xê, hay quan Ngự Y và quan Thừa Tướng, thậm chí cả Vua, tất tần tật đều là vẽ chuyện. Cuối cùng thì Vua phán:

- Cứ để cho ông ta kể vài chuyện như thật, xem sao.

Miễn vui là được. Nhà vua vẫn giữ ý định đó. Rồi một hôm “Đuổi Ruồi” bỗng nhiên kể chuyện. Không phải chỉ vua nôn nao tham dự, mà nhiều người, trong số có các cung nữ chạy tới nghe. Thật là một buổi kể chuyện không thể nói khác hơn, về sự lạ lùng, với cả người kể và câu chuyện. Trong khi kể quan “Đuổi Ruồi” vẫn đứng làm công việc thường ngày của mình là... quạt quạt leng keng.

- Sáng nay. Thần tới đuổi ruồi. Nhưng Bệ hạ chưa thức. Thần ra đứng ở ban công nhìn xuống đường thì thấy một bà bán cua. Bà đội cái thúng đầy, con cua nào cũng nhỏ hơn sợi giây... cột ngoe cột càng nó.

Nghe rất thật. Đúng là trên ban công mà nhìn xuống thì thấy lòng thúng. Không phải là chuyện về vôi. Các cung nữ xù xì. Một cô nói nhỏ với cô bên cạnh:

- À, cột giây nhúng nước cho nhiều, cua sẽ nặng ký, cân có lợi hơn, bán có lời hơn.

- Con cua hay cắn, hay bò đi, cột giây là hợp lý, khó có cách khác.

Quan “Đuổi Ruồi” vẫn... từ từ kể tiếp. Ông có phần mở đầu chậm, chưa đầu vào đâu, có khi nào dứt câu, cũng không ra làm sao, thì mất công ngồi nghe. Chưa chừng hết chuyện cũng không ai hiểu chuyện

gì. Lạ là ở chỗ này, nghe một lúc, đừng quan tâm nhiều tới câu cú. Thì lạ chưa, lần hỏi, không kể cả các cung nữ lạnh chanh lộn xộn, mà Nhà Vua và mọi người cũng bị hút vào chuyện lúc nào không biết. Bây giờ quả là có việc động não, người nghe phải nhận định tính cách hai nhân vật chính:

- Người đàn bà bán cua, mỗi sáng đi dưới đường, rao: cua cua. Chính thị là phu nhân của ông thần men, nhà điêu khắc các tượng nhỏ xíu xiu, dùng trang trí cho các hòn non bộ. Vợ chồng ông ở cuối đường đề. Ông điêu khắc gia này nghiện rượu, sáng có đĩa cơm cháy trên bàn, và chai rượu. Nếu chưa có ly rượu nào vô miệng, thì hai bàn tay ông run, mà có một hai ly ông ta vào việc tài tình, lạ kỳ uống không ảm, chiều đĩa cơm cháy vẫn còn, thân hình ông còm nhom, đôi mắt thì vàng khè, ông ra dáng một nghệ sĩ sống vì nghệ thuật. Non bộ của ông làm tuyệt đẹp, mà tượng nhỏ cũng sống động, linh hoạt như người thật, có điều là bé tí teo.

Mỗi người đưa ra lóng tay, làm thí vụ.

- Tí teo cỡ này? Hay cỡ nào?

Quan “Đuối Ruồi” cho biết khác hẳn:

- Hòn non bộ có khi thu nhỏ bằng hột đậu đỏ, bỏ vào túi cũng được, nói gì các tượng thì bằng hạt gạo, rất khó làm. Nhưng có lúc, nhất là về khuya các vật

này lớn như cánh thật người thật. Có điều là lùn hơn một chút, như mấy đứa con nít vậy.

Cung nữ lại bẻ chuyện:

- Chuyện bà bán cua liên quan gì tới tượng nhỏ và non bộ.

Lần này thì lời giải thích rồi rầm:

- Vì đó là những tác phẩm nghệ thuật tỉ mỉ. Còn bán cua thì đúng là chẳng tỉ mỉ, chẳng liên quan gì tới nghệ thuật. Vậy mà nhiều người mua cua, còn tượng thì không ai mua.

Một cung nữ liến thoắng:

- Cua làm nhiều món ăn, còn nghệ thuật thì, có khi không nuôi nổi người.

Nhà Vua hỏi:

- Gồm có những tượng gì.

Quan “Đuối Ruồi” vẫn quạ:

- Bẩm. Nào là ông tiên ngồi câu cá, nhạc công thổi sáo, các kỹ nữ xinh đẹp thì hát múa. Còn có nhiều quái nhân, ẩn sĩ là hàng xóm. Quái lạ.

Mọi người nồn nao:

- Sao? Có chuyện gì?

Quan “Đuối Ruồi” nhìn chung quanh rồi mới thì thào:

- Nhiều đêm trên hòn non bộ còn văng vẳng tiếng cười đùa, tiếng sáo và cả tiếng hát của các kỹ nữ. Nhìn ra trước sân, dưới ánh trăng, non bộ không khác tranh cảnh, còn người đàn hát lớn như đào kép trong sân khấu tuồng.

Nhà Vua vuốt râu:

- Là?

- Thưa, sáng nay còn lạ hơn. Phiên chợ lâu nay vắng, bỗng nhiên đông đúc như kiến cỏ. Ngoài người mua kẻ bán tôm cá cua và các hoa quả, rau thịt còn có du khách cỡi ngựa thồ, lạc đà, mang theo vải vóc, hương liệu, gia vị tới bán. Đang nhộn nhịp vậy, càng nhộn hơn với mấy đứa con nít.

- Chúng làm gì.

- Thưa, reo hò, tranh nhau chạy về phía cuối chợ. Chuyện gì vậy? Mọi người đưa mắt hỏi nhau, thì ra có một kỹ nữ, dân du mục, ăn mặc không kín đáo cho lắm, lang thang từ đâu tới đây, với mấy ông kỳ lạ, ông thối sáo, ông vác cần câu đi theo. Kỹ nữ làm trò nhai những con rắn. Mọi người vây quanh kỹ nữ, như bị thôi miên, quái thật.

Các cung nữ tò mò:

- Sao sao? Quái là sao, kỹ nữ trẻ không, đẹp không?

Quan vừa quạt vừa nói:

- Người nầy, lúc nhìn thì già, lúc nhìn thì trẻ, lúc già lúc trẻ.

- Ơ, ai lại như vậy được.

- Già trẻ tùy lúc gương mặt xoay theo ánh nắng mặt trời. Nhưng lúc nào da mặt lúc nào cũng non xèo, như con cua lột. Vui vẻ không khác đứa con nít, kỹ nữ vừa cười đùa, vừa nhảy múa, vừa hát, vừa đi. Đám đông đi theo, cho tới hàng bán cua. Người kỹ nữ dừng lại hỏi:

- Bà bán bao nhiêu một ký giấy... cọt cua.

Nhà Vua ngạc nhiên:

- Không mua cua mà mua giấy.

- Thưa, mua giấy.

Bà bán cua quát lớn:

- Bán cua, không bán giấy.

Kỹ nữ hát rong ngửa mặt lên trời cười ba tiếng rồi nói:

- Có, bán cua thì ít bán giấy thì nhiều.

Quan “Đuối Ruồi” bỗng nhiên cười ha ha, cất tiếng hát:

Bán cua thì ít.

Bán giấy thì nhiều.

Ô hô.

Các cung nữ cười rộ lên:

- Ô hô.

Quan “Đuổi Ruồi” kể tiếp:

- Hát xong, kỹ nữ bỏ đi, đi càng xa trông càng nhỏ, nhỏ bằng hạt gạo, chui vào cổ, xa xa còn vẳng lại tiếng hát trong gió. Đó là một bài hát nghe quen quen, không khác lời hát của các kỹ nữ, hát tuồng trong đêm trăng, trên hòn non bộ của ông thần men điêu khắc hôm nọ. Kể về những con cua, trong cái thúng của bà bán cua - vợ của nhà điêu khắc.

Một cung nữ:

- Bà bán cua ấy à. Tiện nữ biết bà nầy, miệng mồm ghê lắm.

Quan “Đuổi Ruồi”:

- Người đàn bà bán cua, nổi tiếng đánh đá cả chợ đều ngán ngấm, không ai dám nói chuyện. Bà ta chửi rủa suốt buổi, cho rằng tại cái con hát rong kia, làm cho bà ta bán ế. Bà bán cua đốt giấy nháy qua nháy lại thúng cua, xả xui.

Các cung nữ bè theo:

- Đốt phong long.

Quan “Đuổi Ruồi” vừa quạt vừa kể:

- Thì ra, trên hòn non bộ lớn làm mẫu của thần men điêu khắc có một tượng kỹ nữ giống hệt “con

nhỏ hát rong”. Nửa đêm, bà bán cua lén chồng đi ra gõ tượng kỷ nữ nầy, thả vào nơi xú ối. Sáng chồng hỏi: Tượng nữ du mục đâu - bà vợ đánh đá trả lời: - không biết - Quái chưa, khi đội thúng cua ra tới chợ, thì bà bán cua đã thấy kỷ nữ ngồi chờ mua giày. Tượng nhỏ kỷ nữ du mục lại đi ra chợ.

Nhà Vua thấy quan “Đuổi Ruồi” có khiêu kể chuyện. Ngài hỏi vặn lại:

- Tượng làm cách nào đi ra chợ?

Quan “Đuổi Ruồi” biến báo mau chóng:

- Đi quanh co, như con kiến vậy thôi.

- Vậy sao. Còn non bộ.

- Thưa Bệ hạ, hòn non bộ có khi nhỏ xíu, có khi lớn hơn, mà ngộ là lúc trăng lên, trên đó cũng đủ trò vui. Ông tiên ngồi câu cá hoài mà con cá dưới khe suối vẫn không đớp mồi, nó trốn sau cục sỏi. Nhạc công thổi sáo, đứng trên hòn đá, phùng mang thổi không ai nghe, ông ta hạ chiếc sáo xuống lân la hỏi chuyện:

- Mấy ngày nay thấy kỷ nữ “Oa Oa” cứ leo xuống núi, nó đi đâu vậy cà.

Các cô kỷ nữ trả lời:

- Oa Oa đi tìm bà chủ nhà nầy, sáng nào cũng đi bán cua ngoài chợ.



Oa Oa là tên của kỹ nữ “con nít” da trắng như cua lột. Trong vại cô đứng trên hòn non bộ, chỉ có Oa Oa là tinh nghịch nhất, chọc phá nhất, ông tiên có khi bị giấu cần câu, còn ông thối sáo thì tìm thấy cây sáo dưới khe suối. Đi chậm như con kiến vậy mà Oa Oa vẫn đi tới chợ, ra khỏi lùm cỏ Oa Oa biến thành kỹ nữ hát rong. Lần này Oa Oa không ca hát, như lần trước, mà cũng chỉ hỏi có một câu:

- Bà bán bao nhiêu một ký giấy?

Bà bán của lại quát:

- Bán của không bán giấy.

Oa Oa giật một sợi giấy trong thúng, cầm trên tay, vừa đi vừa múa. Những con cua tội nghiệp bị bó trong các sợi giấy, giấy nhúng nước cho nặng, hai con mắt của lồi ra ngơ ngác. Quái lạ là mắt của kỹ nữ trông không khác mắt cua. Nửa đêm người chồng của bà bán của quay nhìn mặt bà vợ, mặt của bà này cũng không khác con cua. Nhìn kỹ lại thì là Oa Oa.

- Ôi trời.

Không biết ai trong đám người nghe kêu trời. Quan “Đuổi Ruồi” kể tiếp:

- Ông ta hoảng vía chạy ra ngoài sân, bên cạnh hòn non bộ, lại nhìn thấy những tượng nhỏ nhúc nhích, câu cá, thổi sáo, ca hát, lại càng thêm hoảng. Nhà điêu khắc đêm nào cũng ngủ với con cua cái, qua hình

dáng của bà vợ, ngày lun đêm thâu, ông ta tiều tụy hốc hác thấy rõ. Bọn con nít ngoài chợ chạy tới nhà ông điều khác, nhìn ngó, bây giờ ông ta không làm gì khác hơn là uống rượu, rồi chờ tới đêm để ngủ với cua. Còn khổ hơn, cả ban ngày, lòng dạ nồn nao không sao chịu nổi, ông chồng chạy ra chợ tìm vợ, ngay giữa chợ đông, điên cuồng, đòi hỏi chuyện đó. Bà bán cua không lúc nào yên thân với ông chồng bệnh cuồng dâm.

Nhà Vua cười:

- Ngủ với cua cái. Nó kẹp cho mà đứt vốn à. Ta mới nghe lần đầu.

Các cung nữ tiểu ngao:

- Không hiểu sao lại ngủ với cua.

Quan “Đuổi Ruồi” quạt quạt, nhẩn nha kể:

- Oa Oa là con nít, làm cái gì cũng sợ ý, để lại dấu tích. Ra chợ chộc bà bán cua, về nhà leo lên hòn non bộ, cũng nói chuyện phong tình nọ kia. Như đã kể, tuy Oa Oa đã thu hình lại bé tí teo, bà chủ nhà bán cua vẫn nhìn ra, đem đi xa bỏ, lại thấy Oa Oa về đứng trên non bộ, rồi đi ra chợ.

Quan Thừa Tướng có lẽ nghĩ về tình cảnh của mình. Ông buộc miệng nói:

- Kéo dài như vậy chịu sao cho thấu?

- Buộc phải truy hoan ngày đêm, bà bán cua cũng hốc hác không kém gì ông chồng. Cả hai như vương vào bệnh lao, càng ho thì càng nôn nao tìm chuyện truy hoan cho mau chết. Cua cũng không bán được mà hòn non bộ hay tượng mỹ thuật cũng không ai mà mua. Gia đình bà bán cua đói rách cùng cực, không khác ăn mày. Một hôm, vào lúc khuya ông chồng nằm thở dài trên giường. Thấy Oa Oa từ trên hòn non bộ bước xuống leo lên giường nói:

- Thần thiếp là con cua cái con trong thúng cua của vợ chàng. Chàng đã thương tình bỏ thiếp ra ngoài, cho ăn rong, ăn cỏ, nuôi trong ao cạnh nhà. Thiếp mang ơn chàng cứu thiếp không bị người ta... luộc, cho nên tìm cách, tới ngủ với chàng trả ơn. Trả ơn thôi cũng không đủ, thiếp muốn cứu chàng ra khỏi căn đày kiếp đọa, do vợ chàng là bà bán cua gây ra. Bán cua thì ai cũng bán, nhưng bà tham lam dùng giấy nhúng nước, dùng bùn đất trét cho cua nặng, kiếm nhiều lời. Vì số tiền bất chính đó nuôi chàng cho nên ảnh hưởng tới nghệ thuật. Các hòn non bộ và tượng nhỏ của chàng không ai mua. Có một điều cứu xét, do bà cột nhiều giấy, thịt cua bớt lại, đỡ hao thêm mạng cua. Oa Oa khóc: Nay thiếp đã tới hạn trở về sông, xin cáo biệt. Nói xong Oa Oa biến thành con cua nhỏ bò qua cửa biến mất. Bà bán cua ra chợ buôn bán lại một cách tử tế, nhà điều khắc mạnh giỏi,

có người tới mua hòn non bộ và tượng nhỏ. Nhà cửa khá giả sung túc, cả hai vợ chồng sinh đứa con trai kháu khỉnh. Nó là hạ thần đây, thần lớn lên sao hơi khờ khờ, may mắn được phúc lộc của Vua cho tuyển vào cung làm chức quan... “Đuổi Ruồi”.

Quan “Đuổi Ruồi” vẫn quạ, nhưng không nói nữa. Các cung nữ nhìn nhau cười. Một cung nữ trẻ nhất trong các cung nữ bỗng nhiên la lên... Cua Cua Cua, rồi bỏ chạy. Mọi người nhìn quan “Đuổi Ruồi” đang cầm quạ phe phẩy, không biết do quáng mắt hay sao mà mọi người thấy ông ta cũng hơi giống giống... con cua.

Giọt nước kể chuyện

Nhà Vua khoái chí. Quan “Đuối Ruồi” kể chuyện gần đúng như ngài nghĩ - Hay thì chưa chắc là hay, nhưng lạ, lạ nhất là ở phần kết thúc, hơi kỳ kỳ - Ông quan này vui thật “ngài” lại là con trai của hai vợ chồng người bán cua - lớn lên sao hơi... khờ khờ - Nhà Vua nhìn quan “Đuối Ruồi” không nhịn được cười. Tay này hài hước ngầm, khá thâm thúy, nhưng bây giờ thì cạy miệng, ông ta cũng không kể tiếp, không khờ như ông ta than, khôn thật. Vua lại cười, ngài biết rõ ông quan nhỏ nghĩ gì. Ông này biết chỗ dừng lại, khi câu chuyện vừa đủ. Tâm trạng của ông ta lúc này là phấn khởi, thở phào vì đã làm xong việc Vua muốn, mà may mắn lại hoàn hảo. Ông ta mừng rơn, đại gì kể tiếp, rồi không hay Vua la thì khổ. Nàng Xê về quê thăm mẹ, nhà Vua buồn buồn, ngài đã quen việc hàng ngày, là phải có ai đó kể chuyện cho mình nghe. Hai ông già kia thì chờ họ tìm được chuyện mới. Nhà Vua nói:

- Hay là đi tìm những tay kể chuyện thuê.

Người kể chuyện thuê - Họ thường là những ông bà già, con cháu không nuôi, lang thang đi làm người ở, kể chuyện đời xưa, hát ru em. Vào mùa Đông hay có người kể chuyện thuê lang thang dưới đường, lắc chuông tìm người muốn nghe chuyện. Mùa Đông rầu nhà Vua phải có cái bao cho ấm, lại khó vượt, buồn. Mùa Đông lạnh toát, không cần có phép thuật ruồi cũng bay đi đâu đó trốn lạnh. Quan “Đuổi Ruồi” không quạt mà chăm chú đốt lò sưởi. Ông ta cũng, buồn, vì không được làm cái việc quen thuộc là... quạt. Mùa Đông lạnh khủng khiếp, lạnh thấu xương, thân thể tỏa nhiệt có tích điện. Những suy nghĩ trong vỏ não người này, lạ thay có thể truyền qua các bộ não người khác. Quan “Đuổi Ruồi” đang ngồi bỗng nhiên đứng lên:

- Thưa Bệ hạ, lạ thật. Có tiếng chuông dưới đường.

Nhà Vua nằm trên giường phủ chăn. Ngài ngồi dậy reo lên.

- Ta đang mơ nghe tiếng chuông. Có thật à, gọi lên ngay.

Tiếng chuông leng keng dưới đường, trong tiếng mưa rào lên mái ngói, vì sao tiếng leng keng đó, lại tới ngay lúc có người... nghĩ về nó. Vua và vị quan nhỏ của mình cùng một tâm trạng. Muốn nghe tiếng

nói của người khác. Tiếng chuông sau cửa, rồi có một bà già bước vào. Lại là, không thấy bà cầm theo cái chuông, như những người kể chuyện kia. Nói sao cho đúng, bà già trông như giọt nước, hay là làm cho người ta nghĩ đến... giọt nước, hình như... không phải người kể đạo thông thường như Vua nghĩ. Bà già nói:

- Thưa, ngài cần người hát ru trẻ, nấu ăn, hay giặt giũ.

Vua nói:

- Ta muốn nghe kể chuyện.

Bà già cau có:

- Kể chuyện. Thì không giữ trẻ, không giặt giũ nhé. Ta không phải những người đó.

Nghe vậy quan “Đuối Ruồi” hốt hoảng nói:

- Vua... đó bà già.

Bà già vẫn lạnh băng:

- Vua thì Vua, còn ta là “giọt nước” không hơn ả. Kể một chuyện thôi, nếu muốn nghe thêm thì hôm khác. Già không rảnh, mà nghe ít thì mới muốn nghe thêm.

Bà “giọt nước” dịu giọng:

- Ta chỉ xin ngồi nhờ và hút thuốc. Ta cũng cần người hiểu được chuyện ta nói thôi.

Lò sưởi đã cháy bùng ngọn lửa ấm. Bà “giọt nước”

ngồi gần lửa vẫn chưa tan ra, trái lại bà còn châm đếu thuốc lá to đùng, phà khói qua cái miệng móm không còn cái răng nào. Một “giọt nước” biết kể chuyện, hay đấy. Bà già vô đề:

- Khói vẫn luôn bay lên trời, có khi tận các vì sao.

Bà già “giọt nước” vào chuyện:

- Ta kể về mưa và những giọt nước. Mùa Đông nơi ngài và ta, có ông kia nữa chứ, hiện đang sống vẫn có những trận mưa lớn, nếu có gió thì giọt mưa thành đá.

“Giọt nước” chỉ vào mình:

- Ta là một trong hàng triệu giọt mưa phiêu bạt khắp thế gian. Một ngày ta bay lạc, một đàn chim có khi một con bay lạc chứ. Chỉ mỗi một mình ta từ trên cao rơi xuống nơi... không có mưa. Nơi này mưa là kỷ niệm, người già nhất có khi chỉ kể lại, như chuyện cổ tích, còn trẻ nhỏ ở đây chưa bao giờ thấy một giọt mưa. Lúc đó ta lại nằm đúng trên lá khoai, họ kéo tới nhìn ta, nói với nhau nhiều chuyện buồn cười. Ha ha, ta là giọt nước mà những người đó kêu ta bằng... con sâu.

- Lúc đó hình dáng bà như thế nào.

Không hẳn là bà già biến thành giọt nước. Song có chuyện khác, cũng gây ngạc nhiên không kém.

Bà úp hai bàn tay lại, rồi xòe một bàn tay lật ngửa,

trên đó có một giọt nước long lanh tựa như thủy ngân, nhưng trong suốt.

- Ta như vậy mà... ha ha họ nói là con sâu. Ấy, đừng chớ... đừng chớ.

Giọt nước trên bàn tay bà già lặn đi. Bà khẽ nháy mắt với Nhà Vua, nghiêng lòng bàn tay của bà... sang giọt nước nhỏ qua bàn tay Nhà Vua. Nhiều trò hay, bà "giọt nước" là một tài năng tạp kỹ. Nhà Vua nhìn giọt nước, rồi tự dưng có điều nghĩ ngợi. Ngài khó hiểu nổi con người sống cách nào khi không có nước. Ngài nói:

- Chuyện khó đây rồi.

Bà già đoán ra ngay nỗi khổ tâm của Nhà Vua:

- Xin Nhà Vua an tâm.

- Khó mà an tâm khi không có mưa, không có nước.

- Ngày xưa ngày xưa cũng có một lúc không có nước. Trước đó thì nước tràn đầy, nhưng con người không cẩn thận giữ nó. Giọt nước rất khó giữ trong lòng bàn tay.

- Khó mà cẩn thận khi giữ một điều gì đó không phải của mình.

- Nhà Vua cẩn thận, đừng để rơi giọt nước xuống đất. Bây giờ ta kể về những ngày đó nhé. Nhà Vua muốn nghe ngày nào trước.



- Thừa bà những ngày nào?

- Những ngày sung sướng. Hay những ngày cực khổ.

Nhà Vua chưa bao giờ nghe ai kể như vậy, cả quan “Đuổi Ruồi” cũng thế. Cả hai cứ nhìn “giọt nước”. Ô, hay là bà già kể chuyện bình thường kiếm cơm, là nhà quý thuật lang thang, nói mình là “giọt nước” cho thêm phần thi vị. Khó thay, bà già lại không có vẻ giả danh, nói làm sao bây giờ, nhìn bà người ta cứ nghĩ bà là giọt nước mong manh, dễ vỡ làm sao. Giọt nước già cũng cộc tánh, song thỉnh thoảng dịu lại, hiền hậu, duy chỉ có việc hút thuốc là phiền.

- Ngày đó người ta sống không lo. Chỉ nói về nước thôi thì ngoài biển ra, còn có sông hồ, suối nguồn, băng tuyết, và những thác nước, quan trọng nhất suýt chút quên là nước mưa, ta là một trong không biết bao nhiêu là giọt mưa, ta có mặt ngay từ lúc đó, chuyện gì ta cũng biết. Nước làm xanh rừng cây mảnh ruộng, ai ai cũng no bụng. Khổ, cái gì người ta không cực nhọc tự mình làm ra thì lại coi thường. Nước không do con người làm ra mà bởi thiên nhiên. Ai cũng xài hoang phí, nước từ trên trời rơi xuống. Có ai nghĩ một ngày nào đó trời không mưa, và do vậy các nguồn nước sẽ cạn kiệt.

Nhà Vua vẫn còn ý riêng:

- Có thể.

Khói thuốc của bà “giọt nước” lãnh du, tò mò nhìn ngắm mọi vật trong phòng Vua.

- Khói vẫn luôn bay lên trời. Có khi tận các vì sao. Còn mưa thì xuống đất. Chính do trời mưa mà nơi con người sống có nước. Nhưng người ta đã không cẩn thận một lần rồi. Bây giờ người ta vẫn cứ không cẩn thận. Ấy đừng Nhà Vua đừng làm rơi giọt nước!

Bà già nhanh tay hứng giọt nước từ lòng bàn tay Vua. Giọt nước ngấm vào lòng bàn tay bà và biến mất. Nhà Vua lơ đãng quá, có lẽ lần hỏi câu chuyện sẽ làm cho ngài chú ý hơn. “Giọt nước” tiếp tục kể:

- Ngài có nghĩ rằng, tới một ngày nào đó, con người tìm một giọt nước cũng không ra. Đã có một lúc như thế, đó là câu chuyện thứ hai. Sa mạc kéo dài ra lấn chiếm những thành phố, dinh thự, chỗ nào cũng khô cằn. Không nói thì ngài cũng biết sống khổ như thế nào rồi. Nhưng con người thật là tuyệt vời, không phải tất cả mà chỉ một vài nhóm người. Và nơi mà ta bay lạc rơi xuống, nằm trên lá khoai, là nơi những người đó. Những người sống sót tìm về một nơi, không biết gì về giọt nước.

Quan “Đuổi Ruồi”:

- Không uống nước sao? Con gì lại không uống nước?!?

Bà “Giọt nước”:

- Không hẳn là vậy, họ biết tìm các loại thức ăn. Sau đó tự thân không còn cần thiết phải có nước. Hãy nhìn bảy kiến ngài sẽ biết.

- Kiến à. À, ta chưa thấy chúng uống nước lần nào.

Nhà Vua cũng phải uống nước, ngài bắt đầu lo. Nhìn ngài, bà “giọt nước” kết thúc câu chuyện:

- Ta chỉ là người kể chuyện. Ta cũng không biết nếu như một lần nữa, bỗng nhiên trời không mưa thì con người ta sẽ ra sao?

Thiên thần làng Lê

Thiên nhiên dường như có dụng ý, tập dượt trước cho con người. Vào lúc giữa Thu thì trời bắt đầu se lạnh. Lần hồi có những ngày lạnh tí tê khiếp hồn, cốt để cho người ta quen dần khi mùa Đông khắc nghiệt kéo tới. Cây trong rừng chịu đựng giỏi hơn các loài cây do người trồng. Rễ cây rừng bám đất sâu hơn, không cần phải đơm phân tưới nước, dù trái gió trở trời cây cũng khó bệnh, nhiều thân cây già nua vẫn đứng vững. Hay thật, dù cho già cả, thân cây còn nuôi được những nhánh chum gỏi, nhiều cành Lan tuyệt đẹp nữa chứ. Thiên nhiên có lòng tốt với mọi vật, cho không nào là nước, gió, và nắng ấm.

Trừ khi thiên nhiên... nổi cơn thịnh nộ, thì ngoại lệ, ắt có giống bão, động đất, hay sóng thần - Việc gì cũng có ngoại lệ - không khác những chuyện tình - Tình Yêu với những trắc trắc thông thường. Qua hết mùa Đông vào Hè nắng vàng rực ngoài kia, Nhà Vua tươi tắn trở lại. Ngài đã quên chuyện trời không mưa,

vẫn thích chuyện trò, coi như thú tiêu khiển tao nhã nhất, ngoài thì ca, hay hát tuồng. Nàng XêRêNát hỏi cung. Háo hức kể ngay chuyện Thiên thần... mới hiện ra ở ngay làng mình. Đã quen với những chuyện khó tin của nàng, Nhà Vua hỏi đùa:

- Thiên thần trên trời rơi xuống à.

Xê nói như có thật:

- Thưa không, người dưới đất bay lên.

Nhà Vua lại đùa:

- Mọc cánh bay lên.

Xê khẳng định:

- Thưa phải.

Nàng Xê bắt đầu kể:

- Làng Lê của thiếp có duy nhất một con đường nhỏ. Đã lâu không về thăm quê nhà, về tới nơi vẫn thấy con đường không khác. Rất nhiều cây Lê, nhưng trái Lê hoang lại ngọt hơn Lê người ta trồng.

- Cây trái rừng vẫn có hương vị mộc mạc riêng.

Nhà Vua chú ý tới trái Lê, gần như quên chuyện Thiên thần. Ngài muốn thấy ngay những trái Lê đó. Hay thật, nàng Xê có đem giỏ trái Lê hoang về dâng lên nhà Vua làm quà. Vua ăn thử, cũng đồng ý trái Lê hoang không ngọt hẳn, mà giòn ngọt, vị lạ hơn Lê trong vườn nhà, phân bón nhiều. Nhà Vua hỏi:

- À, suýt chút quên mất, chuyện Thiên thần thế nào.

Xê kể tiếp, vẫn chưa thấy gì là Thiên thần:

- Cuối làng có một ngôi nhà gỗ, toàn là gỗ, vách hay cột, tất nhiên là gỗ rồi, lạ nhất là mái nhà, cũng là gỗ. Ông nội của gia đình đông cháu chắt trong nhà gỗ này. Hiện nay, theo nhiều người kể lại, thì lúc xưa là một chàng trai đẹp nhất làng. Có cái gì đó như ai xếp đặt trước, ở đầu làng có một ngôi nhà khác, người nhà lại thích mái tranh và nứa, nơi cư ngụ của gia đình cô gái đẹp, cũng đẹp tới nỗi, không một cô gái nào ở các làng nào bên cạnh sánh kịp. Cả hai người đẹp phải lòng nhau, có lẽ từ kiếp trước, họ rất đẹp đôi, ai cũng nghĩ thế. Nhưng khổ thật, tánh tình lại khác hẳn nhau. Chàng rắn như trái Lê hoang, còn nàng thì mềm yếu, nũng nịu, do được nuông chiều, khá chua chát.

Nhà Vua trầm ngâm nói:

- Chuyện tình của những trái Lê chua ngọt.

Nàng Xê cười toe, nàng dám cười toe, vì nhà Vua rất thân với nàng:

- Ví von vậy cũng vui vui.

Nhà Vua nôn nao:

- Câu chuyện tình ra sao.

Xê vào chuyện:

- Tuy hai người yêu nhau thắm thiết nhưng khác khẩu.

- Thường là vậy. Ít khi có cặp hoàn hảo. Xê này, nàng đừng nói với ai nhé. Ta với Hoàng hậu không hợp tánh cho lắm.

Nàng Xê không dám hỏi thêm chuyện riêng của Vua. Nàng làm như không nghe. Xê giữ nội dung theo câu chuyện của mình:

- Cặp tình nhân thường hẹn nhau dưới một gốc Lê già. Bên những bậc thềm rêu xanh của ngôi đình thần giữa làng. Rồi một hôm chàng tới trễ một chút, vì gió mùa thổi tới khá lạnh, và cơn mưa bất ngờ. Nàng ngồi chờ, tủi thân khóc tức tưởi.

Nhà Vua buồn buồn:

- Khóc, không khác.

Xê biết nhà Vua lại nhắc tới Hoàng hậu. Nàng đã thấy Hoàng hậu khóc. Xê vẫn làm như không chú ý, vẫn tiếp tục kể:

- Nàng nhảy cảm, cứ như là bị đối xử tệ bạc. Chàng tới nàng quay đi, không nhìn mặt.

Vua khá nóng tính:

- Sao, dù chàng trai chỉ sai hẹn vì cơn mưa. Mưa thì hay kèm chân người ở đâu đó. Có lần ta cũng trễ hẹn vì mưa.

Nàng Xê hòa giải:

- Chính thế. Khá là câu nệ, nhưng nàng ngồi chờ trong khi mưa, tất nhiên là có một mình, mưa thì buồn hơn lúc nắng. Nàng cho rằng dù mưa gió, chàng cũng phải tới đúng giờ. Phụ nữ mà, thiếp nghĩ, giá như lúc đó, chàng trai đem cho nàng gái, một chiếc khăn len quàng cổ thì quá tốt. Hoặc có một lời nói nhẹ nhàng, bắc lại nhịp cầu.

Nhà vua cười thông cảm:

- Chàng trai và nàng gái, ta mới nghe lần đầu.

Xê không hiểu sao mình nói vậy, nhưng nghe ngổ ngỗ. Nhà Vua trấn an:

- Không sai cho lắm. Yêu nhau thì khó khăn mấy cũng phải tới, sá gì mưa gió.

- Có điều, như thiếp nói, tánh tình mỗi người khác nhau như bốn mùa trong một năm.

- Đồng ý. Tình nhân cũng phải đối xử với nhau, như nóng lạnh của các mùa.

Nàng Xê lại cười vì ví von lạ lùng của nhà Vua.

- Thưa, thiếp chưa hiểu ý của ngài.

Nhà Vua hào hứng nói ngay:

- Nóng bỏng, nồng nhiệt, như mùa Hè. Dịu dàng, mềm mại, không khác mùa Thu. Êm đềm với nhau, và vui vẻ tựa mùa Xuân. Nhưng quyết liệt, khác nghiệt, như mùa Đông, là không được.

Nàng Xê vỗ tay cười thật lớn. Nhà Vua tự hài lòng với lời ví von của mình. Ít có khi nào Vua vui như vậy. Nàng Xê cũng vui theo. Xê lại tiếp tục chuyện tình ở làng Lê, lần này thì không kém hài hước, nhiều đột biến tâm lý. Xê có nhiều chữ lạ:

- Có lẽ vì chi li với nhau như vậy.

- Chi li.

- Thừa chi li. Cho nên nảy sinh nan giải, chàng trai lại không có lời xin lỗi. Nàng thì câu nệ. Vì ai cũng nghĩ mình là người đẹp, hai bên đều ý mình có người khác theo đuổi chẳng?

Thay vì nàng Xê kể tiếp, lần này là Nhà Vua, ngài không nhắc gì tới Hoàng hậu nữa:

- Và họ chia tay. Song vẫn còn yêu nhau tha thiết, khổ thay nàng vẫn chờ một lời xin lỗi, ta nghĩ rằng hai người gặp nhau cố gắng làm ngơ, mà trong lòng bối rối, có muốn cũng không chào trước. Khổ, chỉ cần một trong hai người, chịu khó đưa mắt làm lành là nổi nhịp cầu xưa, tiếc thật.

Nhà Vua có cách nói nhanh, hay ngưng lại một lúc, sau đó khi nói lại, ngài nói chậm hơn:

- Đẹp thì đúng là có nhiều người theo đuổi. Cho nên sau đó chàng có vợ, nàng có chồng. Thời gian qua mau thật, Thu sang Đông tàn, rồi vào Hè, cho tới khi quá nhiều mùa Xuân trong đời mỗi người. Chàng đã



trở thành ông nội, còn nàng là bà ngoại, với đàn cháu chất đông vui.

Xê tiếp theo vài lời:

- Bọn trẻ, trai gái lớn lên, nhiều năm sau đã ở vào tuổi thanh niên. Làng Lê hẻo lánh, vài trăm nóc gia, ra ngõ ai cũng quen nhau. Gặp nhau vào những ngày hội hè, cúng đình, phiên chợ, chuyện tình mới của hai nhà lập lại. Ngẫu nhiên một chút, chàng trai trẻ bên bà ngoại, cũng lại đẹp trai và cô gái xinh xắn bên ông nội, lại hẹn nhau. Nơi hẹn mà nhiều đời trước trai gái trong làng thường gặp, vẫn là dưới những gốc cây Lê già, cạnh ngôi đình thần có bậc thềm rêu phong và những giọt mưa Thu thanh thót rơi.

Xê cũng có cảm giác lâng lâng. Nhà Vua thì như gặp lại mùa Thu nào xa xưa:

- Tuyệt quá. Mùa Thu ở một làng quê yên tĩnh. Có một mối tình để hẹn hò thì còn gì bằng.

Song ngài lại trầm ngâm:

- Chuyện tình thường có ngoại lệ và bất trắc, như thời tiết. Nhiều người lớn lạ thật, bà ngoại vẫn còn câu nệ, còn... giận, và ông nội cũng cố chấp, tự ái. Tội nghiệp cặp tình nhân trẻ, nào có biết gì chuyện xưa của người lớn, nay vẫn còn lay lạn. Ông bà già ngăn cấm đôi tình nhân quyết liệt. Nhưng bọn trẻ con hai nhà, lại ủng hộ mối tình này. Hay thật, bọn trẻ con

hay thật, một chuyện khác nghe như không đâu, mà lại khá gần, khó hiểu do đâu, chúng có chút ít trò chơi đơn giản, ai mà ngờ. Trong đó có một trò độc đáo gọi là “giấc mơ”, nhưng người bước vào trong mơ không biết là mơ.

Chính Xê cũng ngạc nhiên. Chuyện làng Lê của nàng, vì sao Nhà Vua biết. Xê hỏi:

- Trò chơi tạo ra giấc mơ nguy hiểm không?

Khi nói những câu sau đây, Nhà Vua hình dung mấy đứa con nít nhà quê, đang cười đùa:

- Không sao, an toàn là đằng khác. Bọn trẻ hai nhà, ngày nào cũng đùa chơi với nhau trên đường làng, trèo hái những trái Lê. Con gái chơi bán hàng, làm chiếc võng hát đưa em. Con trai có trò khác. Và sau cùng chơi trò đám cưới, bọn trẻ chọn ra một trai một gái đóng vai cặp tình nhân.

Nàng Xê cười.

- Tình nhân? Thì thiếp chưa nghe nói. Nhưng đúng là bọn trẻ con hay chơi trò đám cưới.

Nhà Vua cũng mỉm cười:

- Thường là vậy, có lẽ là sự chuẩn bị cho tương lai.

- Có lẽ đôi tình nhân trong chuyện, lúc bé cũng chơi trò đám cưới.

- Không sai. Còn bọn con nít, nhân đó dò hỏi, tìm

cách tới gần ông nội bên này, làm bộ nhắc bà ngoại bên kia, có khi ông bà vô tình, hé lộ vài lời bóng gió, chỉ là trách móc băng quơ. Đừng có cho rằng bọn trẻ không tinh ý, nhờ vậy bọn trẻ biết được đâu là nguyên nhân, biết được vì sao có sự trức trắc lúc trước, cũng nhờ vậy mà rõ ra đường tơ kẻ tóc chuyện tình xưa. Chúng cười to, người lớn sao mà khó hiểu, có gì đâu nào, kết luận được “vấn đề”. Bọn trẻ con bàn nhau nhiều cách, giúp cặp tình nhân.

Xê không giấu được lo lắng:

- Nói với người lớn.

- Nói thì không thủng tai với người lớn đâu, với lại không có cơ để nói, ai mà nghe lời con nít.

Nàng Xê không yên tâm:

- Thiếp nghĩ là khó.

- Trái lại, không khó, vì trước mắt hai người già, thường ngày bọn con nít cứ cười cứ đùa, cứ vô tư tinh nghịch, mặc dù đôi khi cũng hời nẩy hời nọ. Một hôm chúng đập tay vào nhau quyết định, chọn ông nội và bà ngoại vào trò “giác mơ”. Cả bọn đứng trên đường làng, quay đi quay lại, nhìn hai người già khó khăn nhăn nhó hòm hèm, ẩn khuất buồn hiu, sau cánh cửa. Người ở đầu làng người cuối làng, với áo len dày và khăn choàng cổ.

Nàng Xê khá vội vàng:

- Chúng bèn “hô biến” cho ông nội và bà ngoại, thành Thiên Thần tươi tắn, da dẻ hồng hào, mắt sáng long lanh tình tứ.

Nhà Vua thận trọng hơn:

- Để ta xem lại. Vì trò chơi chỉ có một lần cho một người. Mà giờ thì có hai. Cả hai chung một giấc mơ được không, bước vào cùng một thời gian nhé. Để họ vui vẻ trở về tuổi thanh xuân. Giấc mơ với hồi ức tình yêu tuyệt vời. Nói cách khác, Xê à, nói... chi li hơn. Bọn con nít biết ông nội và bà ngoại hai bên bây giờ còn nhiều ưu tư, và những sai sót, hối tiếc tại sao lúc xưa không hàn gắn. Chuyện tình nào cũng vương vấn, và kéo dài rất lâu, khổ nhất là hai người vẫn còn gặp nhau hàng ngày.

Nàng Xê say sưa nghe Vua kể chuyện, ngài cũng lãng mạn quá, làm nàng quên mất là chuyện làng Lê là của mình. Chuyện là vậy Nhà Vua lại... kể khác, ngài gọi:

- Xê à.

- Thưa...

- Chuyện này bí ẩn, không nên cho Hoàng hậu biết là ta nói.

Nàng Xê gật đầu. Nhà Vua nói tiếp:

- Thề nhé! Xê biết không, cho dù người ta đã có vợ có chồng đi chăng nữa, nhưng không hẳn là ta, mà

nhiều người, rất nhiều người, thao thức trong đêm trường. Hay vào một buổi chiều muộn nào đó, họ vẫn thường có những hoài niệm, nhớ nhung người tình xưa, nay phải giấu kín trong lòng mình. Không phải người tình đầu tiên nào cũng đưa tới hôn nhân. Phần nhiều các mối tình đầu hay tan vỡ.

- Bệ hạ.

- Yên tâm Hoàng hậu không hề biết.

- Người xưa của ngài là ai?

- Ta không thể nói rõ. Khổ, câu chuyện làng Lê của nàng khơi dậy trong ta nhiều điều. Ước chi bọn trẻ con có trò chơi đó cũng giúp ta có giấc mơ.

- Thần thiếp sẽ mời bọn trẻ đó tới.

Nhà Vua cười:

- Nhưng giấc mơ đó hiện nay ta đang giữ. Cho ta kể nhé, tìm giấc mơ hay cũng khó, may thay “bọn trẻ con” này giỏi.

Nhà Vua lim dim mắt:

- Chúng lim dim mắt, ngửa lòng bàn tay hướng về phía cuối làng. Rồi quay về đầu làng, cùng la lên “bay nhé”.

Xê cười:

- “Bay nhé”. Trò chơi này lạ.

- Lập tức, sau cánh cửa của hai ngôi nhà, ông nội

lúc đó đang ngồi trên ghế ngủ gục - những ông già hay nửa thức nửa ngủ - ông thức dậy, không hề biết mình trong mơ, hay do trò chơi, mà vẫn là chàng trai năm xưa.

- Ô hay, giấc mơ hay quá, còn hơn cả là mơ.

- Chàng trai bước ra cửa, tay chàng cầm chiếc khăn choàng cổ. Chàng nghe đâu đó có tiếng nói của trẻ thơ “bay nhé” rồi chàng thấy mình bỗng nhiên bay vút lên cao, bay trên con đường duy nhất trong làng. Như nàng nói, làng của nàng, không còn con đường nào khác.

- Thừa vâng chỉ có một con đường ấy.

- Và chàng bay trên những hàng Lê hoang.

- Dạ.

- Chàng nhẹ nhàng đáp xuống cạnh ngôi đình thần. Chàng ngồi trên bậc thềm rêu... chờ nàng.

- Thương quá, có những điều khổ tâm mới.

- Chờ tê tái vì gió lạnh, và như mọi chuyện tình, ta nghĩ vẫn phải có chút mưa rơi. Tội nghiệp chưa, chàng xếp đôi cánh ướt sau lưng, chờ khắc khoải.

Nàng Xề cũng chờ, chờ Nhà Vua kể tiếp, nhưng ngài cứ lìm dim mất. Hay là đang mơ, cứ như vậy một lúc ngài lại nói, mắt vẫn nhắm.

- Bọn con nít lại đập tay vào nhau.

Nàng Xê không hiểu. Nhà Vua biểu Xê đưa bàn tay, đập vào tay ngài.

- Và ngửa lòng bàn tay về phía nhà bà ngoại. Đồng loạt la “Bay nhé”. Trong căn nhà vẫn là tranh nứa, bà ngoại đang ngồi tằm trâu. Thoáng nghe đâu đó có tiếng “bay nhé”, bà tò mò bước ra cửa nhìn quanh, thấy bọn con nít chơi đùa. Bà ngoại vẫn không biết mình là cô gái đẹp, từ thềm nhà cô gái nhẹ nhàng cất cánh bay lên. Khi đã lên khỏi mái nhà, cô gái thấy con đường của làng mình hôm nay sao mà đẹp, thường thì nàng đi dưới đường, hôm nay lại bay, khác nhau. Khi nào có dịp lên trên cao, như ở trên đỉnh núi, bỗng nhiên thấy mình thánh thiện hơn.

Nói tới đây Nhà Vua mở mắt nhìn nàng Xê. Nàng vẫn chăm chú nghe.

- Chàng trai hướng mắt về phía đầu làng. Có một Thiên thần đang bay tới, không thể là ai khác mà chính là cô gái mà chàng yêu cả đời. Nàng nhẹ nhàng đáp xuống bậc thềm rêu, ngồi bên cạnh chàng, lạnh run.

- Lân nầy nàng trể hẹn.

- Như vậy cả hai cùng biết, sai hẹn làm cho người chờ đợi mỗi mòn ra sao. Cả hai người trẻ tuổi nhìn nhau cười. Nào biết rằng mình là hai người già trở lại thời thanh niên Thiên thần.

Xê không có nhiều kinh nghiệm về tình nhân, nên chỉ lắng nghe:

- Ngay bây giờ, tình nhân vẫn có khi sai hẹn, ngay bây giờ người ta vẫn giận hờn. Mà gió mùa thì lúc nào cũng lạnh - Năm xưa anh ấy tới trễ cũng có lý do như mình, nằng cười, dựa đầu vào vai chàng, nhận chiếc khăn len choàng cổ. Đứng câu nệ, cố chấp, tới với nhau một ngày, yêu nhau ngàn năm, dù cho có xa cách. Tình yêu êm đềm như mùa Thu với tiếng mưa rơi tí tách.

- Bệ hạ.

- Ta không sao. Thật là vui khi người ta trẻ lại, tuổi trẻ là số vốn lớn, còn hơn là tiền của. Còn Tình yêu chính là sự đền đáp lại cho những thiệt thòi. Vì đã là quy luật, tuổi trẻ sẽ hao mòn đi, không thể khác. Sau cùng người ta còn lại gì.

- Tình yêu.

- Và đám cưới của cặp tình nhân trẻ diễn ra vui nhộn.

- Thừa, ngài trong mơ sao.

- Nhưng không phải là mơ.

- Mà là thật, mọi người trông thấy cô dâu và chú rể. Từ nhà của bà ngoại sang nhà ông nội, ông bà bên này, và ông bà bên kia, bà con, chú bác, anh chị, chú thím, hai họ đều tươi cười vui vẻ. Chú rể cô dâu trong

trang phục cổ truyền, đang cầm tay nhau, cùng đi trên con đường duy nhất của làng Lê. Ngoài sau là bọn trẻ nghịch ngợm đưa lòng bàn bay lên trời hô lớn “Bay Nhé”. Chú rể nói: - Cám ơn các em - Cô dâu reo lên: - Anh với em cùng “Bay Nhé” và rồi bọn trẻ cũng bay theo cô dâu chú rể lên các tầng mây. Cả làng Lê con nít hay người lớn đều biến thành những Thiên thần - Chúc hạnh phúc, sống với nhau cho tới khi răng long đầu bạc nhé.

Cả hai người, Nhà Vua và Xê chìm đắm trong suy nghĩ. Một lúc sau Vua gọi:

- Xê này.

Xê mở choàng mắt. Nàng cũng bước vô trò chơi “giấc mơ” dù chỉ một giây phút ngắn ngủi:

- Thừa Bệ hạ.

Nhà Vua tươi cười, có chút hóm hỉnh:

- Có phải nàng muốn kể câu chuyện về làng Lê của nàng. Và những Thiên thần hiện lên như vậy không?

Xê nói:

- Thừa vâng.

Kiến và Trăng

Đáng lý Xê sẽ nói thêm: - Nhưng mà ngài kể hay hơn thiếp - Song Xê biết dừng lại, câu chuyện làng Lê mà nàng muốn mua vui cho Nhà Vua. Sau cùng ẩn chứa quá nhiều chuyện của ngài. Một hình bóng nào đó nhỏ bé li ti, như đầu mũi kim, trong trái tim già. Tuyết đã tan, cỏ mọc lại xanh tươi, thân cây trụi lá giờ thì xum xuê. Hôm nay trời nắng ấm, quan Ngự Y đã lâu không tới cung, vì Vua không bệnh, ông quan Thừa Tướng bận chuẩn bị đoàn hát tuồng. Còn quan “Đuổi Ruồi” thì lúc nào lại không ở bên Vua. Mọi người không có gì buồn cả, như vậy cũng phiền - không ai buồn thì vui mãi cũng ngán ngẫm - nhà Vua nhìn ra khu vườn rực nắng, thấy con ong hút nhụy hoa, thấy mầm chồi của sự sống vang động, ngọn cỏ lung linh trong gió. Bất chợt Nhà Vua có vẻ như nhìn thấy một vật nhỏ hơn, lại là mũi kim, ngài gọi:

- Quan “Đuổi Ruồi”.

- Thưa, có thần.

Vua quên, hay là không chủ tâm hỏi gì. Ngài chợt hỏi cho có chuyện:

- Hiện giờ, nhà ngươi có nghĩ tới việc gì lớn không.

- Thưa có.

Nhà Vua chăm chú nhìn ông quan đang quạt, ngài hỏi:

- Chuyện gì, nói.

- Chuyện. Còn ruồi thì thần còn công việc để thần làm nuôi con.

Nhà Vua hừ lên một tiếng rõ to:

- Chuyện lớn quá?! Nếu cùng quá, không có ruồi để đuổi, ta cũng giữ việc khác cho ông trong cung kia mà. Chẳng hạn như kể chuyện.

Vị quan nhỏ vẫn không để cho nhà Vua yên. Ông ta rất thật thà:

- Thần lo, lâu nay đã quen với việc quạt đuổi ruồi, nếu không có ruồi, thần vẫn quạt chứ ạ.

- Không việc gì phải lo, thôi cứ quạt.

Nhà Vua nhìn vị quan kỳ cục nhất trong triều. Đúng là người hay lo, lúc nào cũng lo, không khác ông quan Ngự Y. Nhà Vua lại hỏi:

- Ông chẳng có chuyện lớn hơn sao?

- Thừa không!
- Hoàn toàn không chứ!
- Thừa không!
- Ông nghĩ chắc chưa?

Quan “Đuổi Ruồi” vẫn nín thinh. Vua thử gợi ý:

- Chẳng hạn như, ông sẽ làm một chuyến đột phá táo bạo.

- Thừa sao ạ?
- Thì ông sẽ mạo hiểm, làm một người leo núi.

Quan “Đuổi Ruồi” trố mắt:

- Thần leo núi?
- Chứ còn sao nữa!

Nhà Vua nói một cách hào hứng như là đang nhìn ông quan “Đuổi Ruồi” leo núi.

- Ông leo lên đỉnh núi.

Qua một khu rừng.

- Ông phiêu lưu qua khu rừng dữ.

Vua thấy biến.

- Ông vượt biển khơi, trên con thuyền độc mộc, ông khát nước, ông không còn gì ăn, sau cùng ông tới bờ. Mọi người hoan hô ông, khen ngợi ông là một người gan dạ, một người hùng.

Đây là lần đầu tiên trong nhiều năm. Đang giờ...

làm việc mà quan “Đuổi Ruồi” ngừng tay quạt để gãi đầu:

- Thưa, để làm gì chứ ạ.
- Thỏa chí tang bồng, xứng đáng là một người đàn ông.
- Thưa Bệ hạ, không ạ. Hạ thân còn con nhỏ ạ.
- Con nhỏ thì sao nào?
- Leo núi, qua rừng, khó khăn như vậy, mà ẵm con nhỏ theo cũng tội nghiệp nó quá.

Nhà Vua ngán ngẩm nhìn quan “Đuổi Ruồi”. Tuy nhiên Vua tự trách mình, vì trước mắt ngài, đây là một người rất có trách nhiệm, và quá đổi thực tế. Không có lý sao, khi người cha biết nghĩ tới con của mình, quan “Đuổi Ruồi” tuy công việc buồn cười, có khi thế gian nhìn ông với hàm ý khinh thường, song ông lại là một người cha tốt, đúng nghĩa là một người đàn ông, khỏi cần phải leo núi, vượt biển, chỉ riêng việc đó cũng đạt danh hiệu, và đáng quý biết bao.

Chuyện gì cũng có hai mặt, chuyện này nữa mới là bi kịch, quan “Đuổi Ruồi” nhu nhược thật, nghe nói vợ ông cũng không chịu ở chung, đã tìm một người chồng năng động hơn, bà ta ngượng vì có một người chồng... đuổi ruồi. Bà ta bỏ con cho ông ta nuôi. Mà cũng phải hiểu cho, nếu đứng vào vị trí của ông ta, làm sao bây giờ. Với mọi người thì đây là một

người bình thường vô hại, hay thậm chí vô tích sự cũng là tốt rồi. Hình như các quan trong triều đều là vậy. Có lần ngài hỏi các quan trong triều:

- Ai trong các khanh từng có mặt trong một cuộc phiêu lưu?

Các quan nhìn nhau, kỳ lạ thay, không một vị nào đi xa ra khỏi kinh thành. Các cuộc phiêu lưu ư, họ chỉ đọc trong sách, nhất là ông quan coi kho sách, ông chỉ coi các hình vẽ, thậm chí không đọc chữ: Nào là những cuộc phiêu lưu của các vị thần trong trường ca Hy Lạp. Bầy ngựa thồ và lạc đà trên con đường tơ lụa, hay hình các thuyền buồm xưa cũ, của chuyến hải hành gian khổ đi tìm Tân Thế giới, tất cả đều là coi hình vẽ.

Nhà Vua đi ra vườn cây, nơi đó có những con kiến nhỏ li ti, mà khi rồi việc ngài hay nhìn ngắm chúng. Nhà Vua muốn nằm trên thảm cỏ. Ngài nhắm mắt, hình ảnh nhỏ bé li ti như những con kiến hiện lên, cứ ray rứt trong trái tim ngài, khó mà quên. Ngài muốn có việc gì lớn hơn để vượt qua, khổ tâm thật, chuyện li ti đó có ở đâu xa, ngay trong bản thân của ngài. Quan Ngự Y tinh ý, một hôm nói nhỏ với Nhà Vua: Thần không thể chữa lành bệnh nầy cho ngài, tự thân ngài cứu lấy ngài thôi. Vua nghĩ tới nhiều phương pháp, nhiều cách, sau cùng là một chuyến phiêu lưu mạnh mẽ, trở về chốn cũ, sự việc sẽ vượt

qua, hay nhất là Hoàng hậu không biết Vua có tâm bệnh. Thời gian là liều thuốc cứu rỗi hiệu quả nhất, ngài có cơ may thoát ra nổi ray rút thống khổ chẳng.

- Quan “Đuổi Ruồi”, ta muốn ngồi một mình.

- Thưa, nếu như vậy là thần đứng ở xa.

Nhà Vua mỉm cười “Cuộc đời ta có cái ông này cũng vui vui”. Nhà Vua nói:

- Nhà người muốn vậy cũng được. Nhưng đừng cho ta nhìn thấy người nhé. Ta muốn một mình, nhà người hiểu cho.

Quan “Đuổi Ruồi” bèn lui ra khá xa, đứng sau lưng Nhà Vua, tuy xa là vậy ông ta cứ quen tay... quạt ruồi. Ông sợ rằng không quạt nhà Vua sẽ quen với việc... không quạt, ông ta sẽ mất việc quan. Nhà Vua ngồi trên thân cây ngã nằm ngang trên bãi cỏ. Một hôm gió mạnh, thân cây ngã, mà các quan lo việc cây cảnh không dám dọn đi.

Lâu ngày, hay trước đó cũng nên, trong lòng thân cây ải mục nảy là những tổ kiến. Tổ kiến mà hàng ngày, như đã nói cả lúc cây chưa ngã, khi rồi việc Nhà Vua ra đứng nhìn ngắm, nghĩ ngợi. Thân cây nảy với những con kiến, chẳng phải giống trái tim ta bây giờ sao. Thịnh thoảng nhói đau, không cách nào trốn khỏi hình ảnh người xưa.

Nhà Vua đứng một lúc, rồi lui lại, cách thân cây

không xa, ngài ngồi trên thềm nhà mát, mà xưa kia ngài hay đứng với cha ngài, nhớ và buồn cười nhất là nhìn các quan... lượn tiền. Nhà Vua nhìn lại thân cây ngã, sau cùng ngài nằm xuống, dựa đầu lên một bậc thềm, mà viên đá đã gần như mòn vì các dấu chân. Lần đầu tiên Nhà Vua nằm không gối cũng không chăn - Hoàng hậu ta vẫn thương yêu đầy thôi. Xê thì muốn việc gì cũng không khó, nhưng Xê còn bé quá, nàng còn tương lai với một vị quan trẻ tuổi nào đó, để đi với người đó cho tới cuối đời, rồi thì ta sẽ sắp xếp cho Xê tuy ta cũng tiếc... Sau mi mắt của ngài có những chấm nhỏ li ti, chính là ánh sáng của mặt trời đang ở trên kia, nó như là kính vạn hoa xoay chuyển muôn màu khác. Ngài ngủ thiếp lúc nào không hay biết, bầy kiến trong lòng thân cây ải mục kia vẫn cứ lao xao trong công việc hàng ngày của chúng.

Vào một đêm lặng lẽ, vầng trăng tròn to lớn hiện lên bầu trời trong veo. Nhìn con kiến nhỏ nằm đông đưa trong lòng chiếc lá. Trăng hỏi con kiến:

- Kiến nhỏ kia, em có muốn một chuyến phiêu lưu không nào?

Kiến nói:

- Có muốn ạ. Nhưng em nhỏ bé quá. Chỉ sợ người ta đập nhầm thì có mà chết.



- Em có muốn không đã?
- Muốn quá, hằng đêm em thao thức muốn.
- Hãy nhìn chị xem.

Con kiến ngồi trên chiếc lá, theo gió chiếc lá cứ đong đưa. Kiến leo xuống chiếc lá, bò lên cành cây cao nhất, chính là thân cây trước kia chưa ngã. Con kiến gắn mặt trắng cho tới nổi, hình như chỉ bước một bước là lên ngay trên đó. Nhanh thật, trong lúc con người thì phải tiêu tốn tiền của, và thời gian rất lâu mới lên được. Con kiến nhỏ chỉ nghĩ vậy thôi, khá dễ, có điều là không dám bước. Kiến nghĩ, ảo tưởng chăng, hay không tự tin. Chị trắng lại hỏi:

- Có muốn “bước sang” mặt trắng không?

Hình như đó là một chuyến phiêu lưu lớn đầy những trở ngại, không như leo núi, hay vượt biển. Con kiến lưỡng lự, biện luận:

- Nhưng người ta đã tính đường lên trên đó phải bao nhiêu là xa.

- Không xa, một bước nhỏ, và chỉ một dịp này thôi, có muốn không? Quyết định nhanh!

Vui thật, còn gì bằng, mà sao con kiến cứ bần thần. Nhìn mặt trắng sáng, biết bao chuyện hấp dẫn lạ tai lạ mắt, nhưng chưa biết thế nào. Cành cây nơi mình đang ở, bao nhiêu là điều đã quen thuộc, tình cảm bạn bè, các con kiến thân yêu, các sinh hoạt vui

nhộn ở mặt đất, kể làm sao cho hết. Cuối cùng con kiến nghĩ, đời kiến thì mong manh, vài con kiến bạn bè đã queo râu. Hay là đi cho biết, trước khi queo râu cũng cam. Còn dịp nào biết nhiều hơn đâu. Nhanh lên, đây là một cuộc đột phá dữ dội hào hứng phải biết.

Chắc chắn có khó khăn, đầu nghĩ vậy nhưng chân kiến đã bước sang. Không hề là một bước, từ khuya hôm đó cho mãi tới lúc thời gian và không gian khó còn có thể hiểu, mặt trời lặn dưới chân mây, bay ngang các thung lũng, buồn hiu và chợt thức giấc khi chuyến phiêu lưu chưa dứt. Kiến nhỏ nhớ về chốn cũ yên bình. Trên mặt trăng chỉ có một màu, buồn nhất là không có một con kiến nào, dù cho khác loại. Một cõi mệnh mang im lặng suốt ngày đêm. Kiến nhỏ đứng nhìn quanh quẩn, bước đi chỗ nào cũng giống nhau, khó phân biệt để định hướng, không có ai bù khú trò chuyện, không có cỏ. Chỉ một ngày, kiến thẳng thốt muốn trở lại cành cây.

Nhà Vua mở choàng mắt, sau giấc ngủ sai giờ, chợt thức vẫn chưa biết mình đang ở đâu, thật là khó chịu. Nhà Vua mừng, vì mình vẫn còn nằm gối đầu trên viên đá, nơi thềm ngôi nhà mát. Viên đá mòn dấu chân người. Nơi này là quê hương, vốn nhiều kỷ niệm

hơn là mặt trăng vắng lặng trên cao kia. Vua đứng lên đi về thân cây ngã. Những con kiến vẫn như vậy, nhộn nhịp trong công việc quen thuộc, nhộn nhịp, giữa đường, cụng đầu chạm râu vào nhau trò chuyện. Đó là những thông tin vui và thân mật nhất trong ngày. Nhà Vua ngẫm nghĩ: Đôi khi người ta cũng không nên phiêu lưu làm gì. Cứ như cái ông quan “Đuối Ruồi” đứng đằng xa đang... quạt quạt kia chắc là ổn.

Viết xong năm 2009

MẠC CAN

“BA... NGÀN LỄ MỘT ĐÊM”

Mạc Can

Chịu trách nhiệm xuất bản: NGUYỄN MINH NHỰT

Biên tập: PHẠM SỸ SÁU

Thiết kế bìa: BÙI NAM

Minh họa: TÙNG QUAN

Sửa bản in: NGUYỄN LỤC

Kỹ thuật vi tính: NGUYỄN VĂN

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Địa chỉ: 161B Lý Chính Thắng, Phường 7,

Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 39316289 - 39316211 - 39317849 - 38465596

Fax: (08) 38437450

E-mail: nxbtre@hcm.vnn.vn

Website: www.nxbtre.com.vn

CHI NHÁNH NHÀ XUẤT BẢN TRẺ TẠI HÀ NỘI

Địa chỉ: Phòng 602, số 209 Giảng Võ, Phường Cát Linh,

Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (04) 37734544

Fax: (04) 35123395

E-mail: chinhanh@nxbtre.com.vn

Khổ 14x20cm, Số 153-2010/CXB/34-35/Tre. Quyết định xuất bản số: 144A/QĐ-Tre, ngày 25 tháng 02 năm 2010. In 3.000 cuốn, tại Công ty cổ phần in Thanh Niên, 62 Trần Huy Liệu-Q.PN-TP.HCM. In xong và nộp lưu chiểu tháng 03 năm 2010.

BÀ...NGÀN LÈ MỘT ĐÊM

Dựa vào một câu chuyện cổ điển mà ai cũng biết, Mạc Can kể chuyện khác, tạo được sự thân mật trong Hoàng cung, nơi tưởng như bận rộn, trái lại theo Bác Ba Phi thì nhiều khi huyên, không có việc gì để làm, trò chuyện này nọ cho vui. Mạc Can bình thường hóa ông Vua râu khi nóng khi lạnh, cùng các nhân vật ngộ nghĩnh, nhiều cá tính. Không gian, thời gian và hoàn cảnh như có thật. Ông nói thêm là viết... hơi vui thôi, chữ đọc thì không vui bằng nghe nói miệng - "như kiểu nói chuyện hể hà của nhà văn Sơn Nam - đọc hay nghe rồi ngẫm nghĩ một chút mới đã - Thỉnh thoảng, trong câu chữ, không biết chữ xưa hay nay, đôi khi cũng có văn học, và một vài chi tiết khác thường, làm cho người đọc như tợp ly rượu đế nước nhứt... khá một tiếng vậy mà.



Bà...Ngàn lê một đêm



3 Giá: 28.000 đ